

Bắc Giang, ngày 08 tháng 4 năm 2024

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy định chung.

Quy chế này quy định quyền, nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông; trách nhiệm của các chủ thể khi tham gia Đại hội cổ đông; cách thức thảo luận và biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên 2024 của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) nhằm đảm bảo Đại hội đạt kết quả.

Điều 2. Mục đích

Quy chế này nhằm mục đích đảm bảo cho Đại hội được tiến hành đúng trình tự, tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế Nội bộ về quản trị Công ty; đảm bảo cho các cổ đông thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp của mình tại Đại hội; Đảm bảo cho Đại hội hoàn thành chương trình nghị sự đã đề ra.

Điều 3. Chương trình họp Đại hội

1. Chương trình họp của Đại hội được gửi trước cho các cổ đông kèm theo Thông báo mời họp.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% trở lên tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội. Kiến nghị phải ghi rõ: tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, mã số cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

Hội đồng quản trị chấp nhận và đưa các kiến nghị này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung hoặc vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

3. Chương trình và nội dung Đại hội phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc Đại hội.

Điều 4. Nghĩa vụ của Cổ đông tại Đại hội

Cổ đông khi tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau đây

1. Mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự;
2. Xuất trình đầy đủ giấy tờ tùy thân, thông báo mời họp và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách đại biểu tại bàn tiếp đón;
3. Giữ trật tự, nghiêm túc trong giờ họp;
4. Không hút thuốc lá, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong phòng họp;
5. Giao tiếp hòa nhã, thân thiện; không được bỏ về giữa giờ khi chưa có sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội;
6. Phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định và tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức;
7. Tuyệt đối tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa, chỉ được phát biểu khi có sự đồng ý của Chủ tọa

Chương II

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Điều 5. Các vấn đề được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang thảo luận và thông qua các vấn đề đã có trong Chương trình Đại hội.

Điều 6. Chủ tọa Đại hội

Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Chủ tọa có trách nhiệm:

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các qui chế, thể lệ đã được Đại hội thông qua.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Có quyền hoãn Đại hội trong trường hợp người tham dự có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho Đại hội không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
4. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
5. Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.

Điều 7. Thư ký Đại hội

1. Giúp việc cho Chủ tọa và Đại hội là Thư ký Đại hội do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tán thành.

2. Thư ký có nhiệm vụ:

- Ghi chép đầy đủ và trung thực toàn bộ các nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội.

- Công bố Biên bản và Nghị quyết Đại hội, thông báo đến cổ đông các vấn đề đã được Đại hội thông qua.

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình;

Điều 8. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 03 người do Ban tổ chức Đại hội cử ra và có trách nhiệm:

1. Kiểm tra tư cách của cổ đông dự họp;

2. Phát phiếu biểu quyết cho Cổ đông trong danh sách dự họp trước giờ khai mạc;

3. Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 9. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 09 người: 01 Trưởng ban và 08 thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu

- Điều hành và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;

- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;

- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;

- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

Điều 10. Các quyền của Cổ đông

1. Cổ đông có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền bằng Giấy ủy quyền (theo mẫu do Ban tổ chức Đại hội quy định) cho 01 (một) người đại diện tham dự. Cổ đông có quyền phát biểu ý kiến đóng góp, biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội.

2. Cổ đông được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai thông tin về Chương trình Đại hội đồng cổ đông, được phát tài liệu liên quan đến nội dung Đại hội và có trách nhiệm:

- Tuân thủ Quy chế làm việc của Đại hội;

- Phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức;

- Thảo luận các nội dung báo cáo;
- Biểu quyết các vấn đề tại Đại hội;
- Chấp hành sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội.

Chương III

THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT, THÀNH VIÊN BKS VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội:

Khi thảo luận các vấn đề trong chương trình Đại hội, cổ đông cần tuân thủ các quy định sau đây:

1. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội.

2. Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua để đảm bảo Đại hội được tiến hành đúng như chương trình nghị sự đã thông qua, nội dung không bị vi phạm pháp luật và không vượt quá quyền hạn của Công ty.

3. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp theo tuần tự và chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến trùng lặp với nhau thì Chủ tọa sẽ chọn lọc và trả lời chung cho tất cả các cổ đông. Sau khi không còn ý kiến phát biểu của các cổ đông, Chủ tọa sẽ lần lượt trả lời ý kiến của từng cổ đông hoặc chỉ định người có trách nhiệm trong Ban điều hành Công ty trả lời các ý kiến này.

Điều 12. Biểu quyết tại Đại hội

1. Nguyên tắc biểu quyết:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông bằng Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu.

- Mỗi cổ đông được cấp 01 Phiếu biểu quyết trong đó ghi tên cổ đông/đại diện được ủy quyền, số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang.

2. Thẻ lệ biểu quyết:

a) Biểu quyết đối với Thư ký; Ban kiểm phiếu; chương trình; Quy chế Đại hội; Biên bản và Nghị quyết Đại hội: Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông

biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết (khi được Chủ tọa hỏi ý kiến: tán thành, không tán thành hoặc có ý kiến khác).

b) Biểu quyết các vấn đề trình Đại hội: Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông đánh dấu X vào ô thích hợp để biểu quyết từng vấn đề ghi trên phiếu biểu quyết.

Điều 13. Bầu bổ sung thành viên HĐQT.

1. Tiêu chuẩn.

- Có năng lực hành vi dân sự không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 điều 17 của Luật Doanh nghiệp.

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty.

2. Điều kiện đề cử, ứng cử.

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số phiếu biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử tối đa số ứng viên.

- Trường hợp không có ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử thì HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thành viên HĐQT.

Điều 14. Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.

1. Tiêu chuẩn.

- Có năng lực hành vi dân sự không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 điều 17 của Luật Doanh nghiệp.

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty.

2. Điều kiện đề cử, ứng cử.

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số phiếu biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát.

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử tối đa số ứng viên.

- Trường hợp không có ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử thì BKS đương nhiệm có thể đề cử thành viên BKS.

Số: 21 /BB-ĐHĐCĐTN-NSBG

Bắc Giang, ngày 14 tháng 4 năm 2024

**BIÊN BẢN CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024**

Hôm nay, ngày 14 tháng 4 năm 2024 tại Hội trường Trung tâm Hội nghị Tân Thịnh Plaza, đường Tây Yên Tử xã Tân Tiến, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đã diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang.

Giấy Chứng nhận ĐKDN số: 2400126106 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang cấp lần đầu ngày 14/6/2005, thay đổi lần thứ 3, ngày 20/11/2015.

Trụ sở chính: Số 386 đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, Thành phố Bắc Giang tỉnh Bắc Giang.

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.

- Người báo cáo: Ông: Lý Bá Mạnh - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông
- Nội dung báo cáo:

- Tổng số cổ đông mời tham dự : Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách chốt đến 17 h ngày 04/3/2024, sở hữu 100% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang.

- Cổ đông tham dự Đại hội: 232 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho: 18.118.846 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,83 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

- Theo luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, hiệu lực 01/01/2021 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Nước sạch Bắc Giang, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

II. Giới thiệu Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội.

Ông: Bùi Thế Bình

Đại hội thông qua: + Chương trình Đại hội

+ Quy chế làm việc của Đại hội.

III. Chủ tọa Đại hội.

Ông: Hương Xuân Công Chủ tịch HĐQT

IV. Giới thiệu Thư Ký, Ban kiểm phiếu Đại hội

100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách Thư ký, Ban kiểm phiếu gồm các thành viên sau:

1. Thư ký Đại hội:

Bà: Cao Thị Quỳnh

Thư ký Công ty - TP Kế hoạch

2. Ban Kiểm phiếu:

- | | | |
|---------|---------------------|------------|
| 1. Ông: | Nguyễn Hồng Quang | Trưởng Ban |
| 2. Bà: | Đỗ Thị Thanh Phương | Thành viên |
| 3. Ông: | Nguyễn Việt Xô | Thành viên |
| 4. Ông: | Trần Đức Thanh | Thành viên |
| 5. Ông: | Huỳnh Nam Hải | Thành viên |
| 6. Bà: | Hương Thùy Dương | Thành viên |
| 7. Ông: | Giáp Văn Tuấn | Thành viên |
| 8. Ông: | Nguyễn Anh Tuấn | Thành viên |

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, phương hướng kế hoạch năm 2024.

Người trình bày: Ông Trần Đăng Điều.

2. Báo cáo hoạt động của Ban giám đốc năm 2023, phương hướng kế hoạch năm 2024.

Người trình bày: Ông Bùi Vĩnh Bắc

3. Tờ trình v/v thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 và Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ chi trả cổ tức 2023. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2024.

Người trình bày: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo

4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023, phương hướng hoạt động năm 2024.

Người trình bày: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

5. Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị năm 2023, kế hoạch chi trả năm 2024; Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024.

Người trình bày: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo

6. Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT; miễn nhiệm thành viên BKS và bầu bổ sung số lượng thành viên HĐQT; BKS nhiệm kỳ 2021-2026.

Người trình bày: Ông Trần Đăng Điều

PHẦN III: THẢO LUẬN VÀ Ý KIẾN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG

Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các Báo cáo, Tờ trình được trình bày tại Đại hội đồng cổ đông.

Ông: Đặng Quốc Chung - Đại diện cho cổ đông và là người lao động của bộ phận Nhà máy.

1. Về công tác nhân sự và phân công chức năng nhiệm vụ của các ca, tổ tại Nhà máy:

Năm 2023, Ban lãnh đạo đã sắp xếp, bố trí lại chức năng nhiệm vụ và điều chỉnh nhân sự của một số tổ, ca sản xuất nhằm tăng cường công tác phối kết hợp giữa các bộ phận, nâng cao nhiệm vụ chuyên môn, tiết giảm chi phí. Cụ thể:

- Các ca trực vận hành tham gia vào công tác hoá nghiệm: Đo Clo
- Tổ Cơ điện tham gia vào trực vận hành, bổ sung thêm nhiệm vụ gia công cơ khí; gia công tấm đan các loại, bảo dưỡng van mạng cấp nước.
- Chuyển tổ Đồng hồ về phòng Chống thất thoát.
- Quản lý Nhà máy trực tiếp tham gia và chỉ đạo công tác Hoá nghiệm.

* **Tồn tại trong quá trình thực hiện nhiệm vụ:** Trong quá trình thực hiện vụ, bên cạnh những yếu tố tích cực, bộ phận Nhà máy nhận thấy có những điểm chưa phù hợp sau:

- Tổ Cơ điện: Nhiệm vụ chuyên môn không chủ động được, nhân lực bị rỗi do phải bố trí trực thay nhiều người cùng một lúc và nhiều ngày liền trong tháng. Do là bố trí trực thay nên tính chuyên nghiệp trong công việc không cao.

* **Ý kiến đề nghị:**

- Đối với bố trí người trực thay các ca vận hành. Nếu bố trí nhân lực tổ Cơ điện trực thì trực kiêm nhiệm và thời gian trực thay tối đa 3 ngày. Từ ngày thứ 4 trở đi bố trí người vận hành đang trong ngày nghỉ chủ nhật xanh trực thay.

2. Công tác đầu tư:

Năm 2023, công tác đầu tư đối với Bộ phận Nhà máy 1,38 tỷ đồng = 4,6% so với công tác đầu tư toàn Công ty.

Kế hoạch năm 2024, công ty xây dựng đầu tư của bộ phận Nhà máy là 01 tỷ đồng = 5% KH đầu tư chung của Công ty.

* **Đề nghị:** Công ty quan tâm hơn nữa đến việc đầu tư cho hoạt động sản xuất nước cụ thể:

- Đầu tư hệ thống máy châm hoá chất clo để đảm bảo việc sản xuất nước mùa khô, khi chất lượng nước thô kém, bất thường có lúc phải sản xuất cầm chừng giảm lưu lượng bơm như năm vừa qua.

- Đầu tư nâng cấp phòng xét nghiệm và thử nghiệm chất lượng nước.

- Đầu tư nâng cấp máy móc cho trạm bơm Tăng áp: Trạm Tăng áp vẫn sử dụng máy bơm ban đầu của dự án Úc, máy móc này vận hành đã gần 30 năm, máy đã cũ, hao mòn, hiệu suất làm việc thấp, khó bảo dưỡng, sửa chữa, do trên thị trường và hãng cung cấp máy bơm không còn sản xuất phụ kiện chủng loại cho bơm này.

- Công ty cho nâng cấp mái tôn nhà Xưởng cơ khí, vì mùa hè làm việc trong nhà xưởng rất nóng, do không có hệ thống lưu thông gió tự nhiên trên cao, ngày nắng nóng mái tôn hấp thụ nhiệt cao. Đề nghị Công ty cho mở cửa gió công trời trên nóc nhà xưởng, để hút gió nóng ra bên ngoài.

3. Công tác bảo vệ nguồn nước và máy móc thiết bị.

Do chất lượng nước thô ngày càng kém, nên lượng châm hoá chất cũng tăng cao, nhất là hoá chất clo, việc ăn mòn máy móc thiết bị cũng tăng lên, nhận thấy đây cũng là điều đáng lo ngại của CBCNV Nhà máy trong hoạt động sản xuất

nước, đề nghị các bộ phận chuyên môn cùng với nhà máy nghiên cứu tham mưu cho Công ty đề ra các giải pháp nhằm bảo vệ tốt nguồn nước sông Thương phục vụ cho sản xuất, đồng thời đánh giá mức độ ảnh hưởng ăn mòn máy móc thiết bị và đường ống trong dây chuyền sản xuất, để có giải pháp đảm bảo an toàn sản xuất lâu dài.

4. Một số đề nghị:

4.1. Công ty lãnh chỉ đạo xây dựng quy tuyển dụng chế trả lương cho vị trí công việc thật sự cần thiết theo đặc thù của từng Khối, như vậy Công ty mới tuyển dụng được những người có trình độ, có chuyên môn, khắc phục những yếu kém trong lĩnh vực Công ty đang còn tồn tại.

4.2. Trong thời gian tới Công ty xây dựng cơ chế, chính sách với những biện pháp hành chính, kỷ luật, kết hợp giữa tuyên truyền và giáo dục và ý thức tự rèn luyện tu dưỡng của mỗi cá nhân để khắc phục tình trạng, né tránh, đùn đẩy, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm của cán bộ, đảng viên.

4.3. Theo lộ trình dự kiến ngày 01/7 tới đây việc tăng lương tối thiểu của Nhà nước tác động ảnh hưởng đến doanh nghiệp (tăng chi phí doanh nghiệp) đề nghị công ty duy trì các chế độ lương, thưởng, cổ tức và các chế độ BHXH, BHYT, các chế độ khác, để tạo điều kiện tốt nhất cho người lao động như: Bảo hộ lao động, trang bị và cải thiện điều kiện làm việc thuận lợi cho người lao động, đồng thời cũng tạo bước phát triển mới làm tăng năng xuất, tăng các nguồn thu nhập cho người lao động trong công ty và cổ tức cho Cổ đông.

Bà: Vũ Thị Thuý - Đại diện cho cổ đông và là người lao động của Khối Văn phòng.

1. Đóng góp vào Báo cáo tổng kết.

- Mục 2.1. Những tồn tại hạn chế tại “Báo cáo hoạt động của Ban Giám đốc”.

Bổ sung thêm:

- Công tác điều tiết áp lực trên mạng cấp nước chưa triệt để, vẫn để tình trạng dư áp ở một số khu vực do công tác bảo dưỡng, vận hành van điều áp thông minh chưa kịp thời, chưa có hệ thống theo dõi áp ở các điểm bất lợi trên toàn mạng cấp nước.

- Vẫn còn tồn tại tình trạng thất thoát nước do các sự cố lớn hàng trăm m³/h chưa được phát hiện và xử lý kịp thời.

2. Một số ý kiến đề xuất.

2.1. Dự án nhà máy nước số 2 thành phố Bắc Giang có chủ trương triển khai từ năm 2010 và đến năm 2016 Tỉnh ủy Bắc Giang chỉ đạo dừng thực hiện. Tuy nhiên đến nay vẫn chưa thực hiện quyết toán và xử lý dứt điểm các chi phí liên quan đến dự án. Trong năm 2024 kính mong Hội đồng quản trị chỉ đạo các

bộ phận liên quan phối hợp với các cơ quan chức năng, nhà thầu để giải quyết sớm dự án này.

2.2. Dự án Xí nghiệp cấp nước Đồi Ngô huyện Lục Nam được bàn giao cho công ty vận hành, quản lý từ năm 2014, đến nay cũng đã qua 10 năm nhưng chưa thể thực hiện bàn giao chính thức về mặt tài sản cho công ty. Hiện nay việc bàn giao các công trình, cơ sở hạ tầng của Nhà nước cho các doanh nghiệp cũng đang được chính phủ, Bộ ngành tháo gỡ bằng các văn bản luật và thông tư hướng dẫn, vì vậy đề nghị HĐQT sớm xin ý kiến UBND tỉnh, huyện Lục Nam và các cơ quan liên quan nghiên cứu phương án bàn giao sớm công trình này cho công ty đảm bảo hài hòa lợi ích của 3 bên là nhà nước, doanh nghiệp và khách hàng. Qua đó để Công ty tiếp tục đầu tư nâng công suất, nâng cấp máy móc, thiết bị, ứng dụng công nghệ mới... nhằm nâng cao chất lượng, lưu lượng và áp lực nước sạch do Công ty sản xuất và cung cấp: Có phương án cải tạo Trạm bơm nước thô của Xí nghiệp trước tình trạng máy bơm hay bị sự cố (*do thời tiết khắc nghiệt, hạn hán xảy ra => Thịnh thoảng mực nước sông cạn kiệt*); Có phương án cải tạo bể lắng Trạm xử lý của Xí nghiệp Đồi Ngô nâng cao hiệu quả lắng và nâng công suất xử lý nước.

2.3. Công tác phát triển khách hàng.

- Ngoài các dự án mở rộng cấp nước cho xã Tiên Nha, Tam Dị thuộc huyện Lục Nam, cấp nước cho xã Ngọc Lý huyện Tân Yên. Đề nghị trong thời gian tới Công ty tiếp tục đề xuất với các cơ quan quản lý nhà nước và địa phương để mở rộng cấp nước cho các khu vực lân cận tại huyện Lục Nam, huyện Yên Dũng để phát huy công suất của các Nhà máy nước hiện có, tăng số lượng khách hàng Công ty phục vụ và tăng doanh thu.

2.4. Tổng số cổ đông là CBCNV Công ty là 253/281 cổ đông, chiếm tỷ lệ 90 %, đây là lực lượng tham gia chính vào quá trình sản xuất, kinh doanh mang lại lợi nhuận cho Công ty. Vì vậy đề nghị HĐQT, BGD quan tâm đảm bảo về chế độ tiền lương, khen thưởng, cũng như các chế khác để động viên người lao động.

2.5. Tổng Doanh thu năm 2024 tăng khoảng 3% so với 2023, trong khi đó KH lợi nhuận sau thuế giảm 4,4% (do giá nước mua buôn tăng so với năm trước dẫn đến lợi nhuận giảm). Cổ tức năm 2024 tăng 1,28% phần này do giảm trích từ quỹ khen thưởng 5% so với năm 2023

Vậy để đảm bảo doanh thu và lợi nhuận tăng, Chi trả Cổ tức tăng và đảm bảo quỹ khen thưởng không bị giảm (dùng để khen thưởng động viên CBCNV

trực tiếp làm việc), Công ty sớm hoàn thiện lộ trình tăng giá nước, tăng cường công tác chống thất thoát, có kế hoạch tiết giảm chi phí tại các phòng ban.

Bà : Nguyễn Thanh Thủy - Đại diện cho cổ đông và là người lao động của bộ phận Kinh doanh.

Năm 2023, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, BGD và sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Giám đốc, phòng Kinh doanh đã hoàn thành kế hoạch doanh thu đề ra.

Để thực hiện thành công Kế hoạch của năm 2024 trong các báo cáo đã đưa ra, trong đó doanh thu nước tăng 4%, phòng có một số kiến nghị và đề xuất sau:

- Công tác chống thất thoát cần sự phối hợp tốt, hiệu quả giữa 2 phòng Kinh doanh và Phòng chống thất thoát để giảm tỷ lệ thất thoát hơn nữa. Nâng cao ý thức trách nhiệm kịp thời phát hiện các sự cố xảy ra, rà soát phân tích các hộ dùng bất thường để phát hiện khách hàng lấy nước không qua đồng hồ, lắp đặt các van một chiều... Tiếp tục lắp đặt đồng hồ tổng cho các khu vực để đánh giá và kiểm soát lượng nước thất thoát.

- Đẩy mạnh công tác thanh toán không dùng TM lên 90% có biện pháp hỗ trợ cho các nhân viên kinh doanh khi triển khai trực tiếp đến khách hàng và khách hàng thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt.

- Nhằm nâng cao thu nhập thì cần phải nâng mức quản lý cho các nhân viên phòng kinh doanh, trong năm 2024 nâng định mức quản lý cho mỗi đầu người tăng lên 200 đầu nối. Hiện nay Công ty đang có mức bình quân là 3,7 người/1.000 đầu nối, đây là mức thấp so với các đơn vị cấp nước khác.

- Hiện nay khu vực cấp nước của Công ty đã cấp nước tới cụm Công nghiệp Lãng Cao xã Cao Xá huyện Tân Yên với địa hình cấp ngược nên áp lực yếu vào giờ cao điểm. Vậy phòng đề nghị HĐQT nghiên cứu cải tạo lại Trạm bơm Tăng áp để phù hợp với điều kiện và tình hình cấp nước tại huyện Tân Yên.

PHẦN IV: CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua các báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát.

*** Kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận 2024**

- Tổng doanh thu: 180 tỷ đồng
- Công tác đầu tư: 21 tỷ đồng
- Doanh thu nước:
 - Khu vực Bắc Giang: 174,500 tỷ đồng (bao gồm cả thuế)
 - Khu vực Lục Nam: 6,500 tỷ đồng (bao gồm cả thuế)
- Nước thương phẩm:
 - Khu vực Bắc Giang: 16,157 triệu m³
 - Khu vực Lục Nam 668 nghìn m³
- Thất thoát mạng:

- Khu vực Bắc Giang: 10,2 %
- Khu vực Lục Nam: 12 %

Phần biểu quyết:

- Tán thành: 18.118.846 cổ phần, chiếm: 100 % số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm: 0 % số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm: 0 % số CP có quyền biểu quyết dự họp

Điều 2: Thông qua Chủ trương đầu tư Dự án “ Xây dựng trụ sở Văn phòng Công ty”

- Tổng giá trị đầu tư dự kiến: 43.000.000.000 đồng (Bốn mươi ba tỷ đồng)
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2025 đến hết năm 2027.

Phần biểu quyết:

- Tán thành: 18.100.946 cổ phần, chiếm: 99,9 % số cổ phần có quyền biểu quyết
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm: 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết
- Không có ý kiến: 17.900 cổ phần, chiếm: 0,1 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán; Phân phối lợi nhuận năm 2023, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức; Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức 2024.

*** Năm 2023:**

- Lợi nhuận sau thuế: 11,716 tỷ đồng
- Trích lập các quỹ: 1,757 tỷ đồng
- Cổ tức: 5,48% (548 đồng/1 cổ phiếu)

*** Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2024**

- Vốn điều lệ cuối năm: 181,494 tỷ đồng
- Tổng doanh thu: 180 tỷ đồng
- Tổng chi phí: 166 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 14 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 11,2 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2024 dùng để phân phối (toàn bộ): 11,2 tỷ đồng
- Trích lập các quỹ từ LNST: 1,120 tỷ đồng
- Chia cổ tức: 10,080 tỷ đồng - Tỷ lệ cổ tức: 5,55%

Phần biểu quyết:

- Tán thành: 18.118.846 cổ phần, chiếm: 100 % số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm: 0 % số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm: 0 % số CP có quyền biểu quyết dự họp

Điều 4: Thông qua Báo cáo chi trả thù lao của HĐQT, BKS, Người quản trị công ty năm 2023, kế hoạch chi trả năm 2024.

1. Quỹ thù lao đã thực hiện năm 2023.

Thành viên HĐQT:	03 triệu đồng/ tháng
Trưởng Ban kiểm soát:	02 triệu đồng/ tháng
Thành viên Ban kiểm soát:	1,5 triệu đồng/ tháng
Người phụ trách quản trị Công ty:	1,5 triệu đồng/ tháng

2. Quỹ thù lao kế hoạch năm 2024.

Thành viên HĐQT:	03 triệu đồng/ tháng
Trưởng Ban kiểm soát:	02 triệu đồng/ tháng
Thành viên Ban kiểm soát:	1,5 triệu đồng/ tháng
Người phụ trách quản trị Công ty:	1,5 triệu đồng/ tháng

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 18.118.846 cổ phần, chiếm: 100 % số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm: 0 % số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm: 0 % số CP có quyền biểu quyết dự họp

Điều 5: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào năng lực, trình độ và đội ngũ kiểm toán viên chuyên nghiệp của các Công ty kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn kiểm toán các Công ty niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán của Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2024.

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 18.112.346 cổ phần, chiếm: 99,96 % số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm: 0 % số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không có ý kiến: 6.500 cổ phần, chiếm: 0,04 % số CP có quyền biểu quyết dự họp

Điều 6: Thông qua nội dung miễn nhiệm thành viên HĐQT, miễn nhiệm thành viên BKS và bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026.

Để đảm bảo ổn định việc điều hành công tác sản xuất kinh doanh và các công tác khác của doanh nghiệp. HĐQT kính trình Đại hội ĐCĐTN thông qua:

* Đối với HĐQT:

- Miễn nhiệm thành viên HĐQT đối ông: Ngô Thành Chung.
- Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026: 01 người

* Đối với BKS:

- Miễn nhiệm thành viên BKS đối với bà: Nguyễn Hồng Oanh.
- Bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026: 01 người

Phân biểu quyết:

- Tán thành: 18.118.846 cổ phần, chiếm: 100 % số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm: 0 % số CP có quyền biểu quyết dự họp
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm: 0 % số CP có quyền biểu quyết dự họp

PHẦN V: BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT VÀ THÀNH VIÊN BKS NHIỆM KỲ 2021-2026.

Căn cứ vào điều 27, điều 28, điều 38 và điều 39 của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Đại hội đã tổ chức bầu bổ sung thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026.

Kết quả:

*** Bầu bổ sung thành viên HĐQT**

Ông: Nguyễn Trọng Hiếu được: 18.027.546 cổ phần, đạt: 99,5%

*** Bầu bổ sung thành viên BKS**

Ông: Trịnh Kiên được: 18.005.946 cổ phần, đạt: 99,38%

(Kèm theo biên bản bầu bổ sung TV HĐQT và TV BKS nhiệm kỳ 2021-2026)

PHẦN VI: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Người trình bày: Bà Cao Thị Quỳnh - đọc biên bản cuộc họp.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên 2024 với 100 % cổ đông có mặt tán thành.

Biên bản được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang.

Đại hội kết thúc vào hồi: 11h 30 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Cao Thị Quỳnh



CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Hương Xuân Công



Số: 22 /NQ-ĐHĐCĐTN-NSBG

Bắc Giang, ngày 14 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH BẮC GIANG

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang;

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

QUYẾT NGHỊ

Ngày 14/4/2024, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang được tổ chức với sự tham gia của 232 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 18.118.846 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,83% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung sau:

Điều 1: Thông qua các Báo cáo Đại hội.

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

- Báo cáo hoạt động của Ban giám đốc năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

*** Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:**

- Doanh thu nước:

+ Bắc Giang: 174,500 Tỷ đồng

+ Lục Nam: 6,500 Tỷ đồng

- Nước Thương phẩm:

+ Bắc Giang: 16,157 Triệu m³

+ Lục Nam: 668 Nghìn m³

- Thất thoát mạng:

+ Bắc Giang: 10,2 %

+ Lục Nam: 12 %

- Công tác đầu tư: 21 Tỷ đồng



Điều 2: Thông qua chủ trương đầu tư Dự án “ Xây dựng trụ sở văn phòng Công ty”

- Tổng giá trị đầu tư dự kiến: 43.000.000.000 đồng (Bốn mươi ba tỷ đồng)
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2025 đến hết năm 2027.

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính; Phương án phân phối lợi nhuận.

*** Năm 2023:**

- Tổng doanh thu: 175,598 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 11,716 tỷ đồng
- Cổ tức chi trả năm 2023 (5,48%): 548 đồng/ 01 cổ phiếu.

*** Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:**

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch Phân phối lợi nhuận
1	Vốn điều lệ cuối năm	181,494 Tỷ đồng
2	Tổng doanh thu	180 Tỷ đồng
3	Tổng chi phí	166 Tỷ đồng
4	Lợi nhuận trước thuế	14 Tỷ đồng
5	Lợi nhuận sau thuế	11,2 Tỷ đồng
6	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 dùng để phân phối (toàn bộ)	11,2 Tỷ đồng
7	Trích lập các quỹ từ LNST 2024 + Quỹ khen thưởng phúc lợi: (10%)	1,120 Tỷ đồng
8	Chia cổ tức (toàn bộ số lợi nhuận còn lại)	10,080 Tỷ đồng
9	Tỷ lệ trả Cổ tức (5,55%)	555 đồng/ 1 cổ phiếu

Điều 4: Thông qua Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị năm 2023, kế hoạch chi trả năm 2024.

*** Thù lao chi trả năm 2023:**

Thành viên HĐQT:	03 triệu đồng/người/ tháng
Trưởng Ban kiểm soát:	02 triệu đồng/ người/tháng
Thành viên Ban kiểm soát:	1,5 triệu đồng/ người/tháng
Người phụ trách quản trị Công ty:	1,5 triệu đồng/người/ tháng

*** Quỹ thù lao kế hoạch năm 2024.**

Thành viên HĐQT:	03 triệu đồng/người/ tháng
Trưởng Ban kiểm soát:	02 triệu đồng/ người/tháng
Thành viên Ban kiểm soát:	1,5 triệu đồng/ người/tháng
Người phụ trách quản trị Công ty:	1,5 triệu đồng/người/ tháng



Điều 5: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào năng lực, trình độ và đội ngũ kiểm toán viên chuyên nghiệp của các Công ty kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn kiểm toán các Công ty niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán của Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2024.

Điều 6: Thông qua nội dung miễn nhiệm thành viên HĐQT, miễn nhiệm thành viên BKS và bầu bổ sung số lượng thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026.

*** Đối với HĐQT:**

- Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông: Ngô Thành Chung.
- Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026: 01 người

*** Đối với BKS:**

- Miễn nhiệm chức danh thành viên BKS đối với bà: Nguyễn Hồng Oanh.
- Bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026: 01 người

Điều 7: Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2021- 2026.

Thành viên HĐQT: Ông Nguyễn Trọng Hiếu

Thành viên BKS: Ông Trịnh Kiên

Điều 8: Tổ chức thực hiện.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang biểu quyết thông qua toàn văn và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14/4/2024.

Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các Cổ đông chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang ./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS; BGD
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT; hồ sơ ĐH

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Hương Xuân Công

Số: 14 /TTr-HĐQT-NSBG

Bắc Giang, ngày 08 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang;

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 14/4/2023, Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, được Ban kiểm soát kiểm tra, với các chỉ tiêu cơ bản dưới đây:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Tổng tài sản	Đồng	233.041.693.680
2	Nợ phải trả	Đồng	40.706.043.047
3	Vốn chủ sở hữu	Đồng	192.335.650.633
4	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Đồng	175.598.416.912
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	15.311.752.888
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	11.716.428.593
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	548
8	Các khoản nộp ngân sách nhà nước (cả cổ tức)	Đồng	17.401.104.755

(Chi tiết đăng tải trên website: <https://bacgiangwsc.com.vn/category/quan-he-co-dong/bao-cao-tai-chinh/>).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Như kg;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu; VT, Hồ sơ ĐH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hương Xuân Công



Số: 15 /BC-BKS

Bắc Giang, ngày 08 tháng 4 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG THƯỜNG NIÊN 2024**

Kính gửi: Quý vị Cổ đông Công ty CP Nước sạch Bắc Giang.

Thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, đồng thời thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ hoạt động năm 2024, cụ thể như sau:

A. Hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả kiểm tra năm 2023.

I. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng nhiệm vụ được quy định tại luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát cụ thể:

- Ban kiểm soát tập trung kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) và đầu tư của Công ty;

- Kiểm tra, rà soát Nghị quyết, Quyết định của HĐQT để triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ trong năm 2023, đánh giá chi tiết những chỉ tiêu đạt được và chưa đạt được, có phân tích nguyên nhân cụ thể.

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên công tác quản trị, điều hành việc thực hiện nhiệm vụ SXKD của HĐQT và Ban Giám đốc theo đúng Nghị quyết của HĐQT đã ban hành và Điều lệ của Công ty.

- Ban kiểm soát Công ty đã kiểm tra sổ sách kế toán của Công ty, tình hình quản lý công nợ và khả năng thanh toán, về doanh thu và chi phí để phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả SXKD và đầu tư, từ đó đề xuất kiến nghị kịp thời với Công ty.

- Kiểm soát Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của năm 2023, đảm bảo báo cáo được lập đúng quy trình, chuẩn mực, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

Qua thời gian hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ. Ban kiểm soát nhận thấy đã hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao, góp phần cùng HĐQT và bộ máy điều hành Công ty thực hiện tốt những chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.

II. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2023.



Trên cơ sở thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh do Công ty cung cấp, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc kiểm tra, soát xét và đưa ra nhận xét, đánh giá như sau:

1. Công tác quản lý và điều hành của HĐQT và Ban điều hành trong năm 2023.

Ban kiểm soát nhận định HĐQT và Ban Giám đốc, các cán bộ quản lý trong năm 2023 đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ điều hành của mình trong khuôn khổ pháp lý hiện hành, cụ thể:

- HĐQT đã tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ kịp thời. Ban kiểm soát không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý trong công ty.

- Các Nghị quyết của HĐQT ban hành đúng với chức năng và quyền hạn của HĐQT có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Chủ động nguồn vốn cho hoạt động SXKD và đầu tư. Công tác thu hồi công nợ của khách hàng kịp thời, đầy đủ. Công tác thanh toán nợ cho các nhà cung cấp đúng hạn, khả năng thanh toán nhanh tốt, hệ số nợ hợp lý.

- Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 cũng như các Thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính.

- Công tác quản lý thực hiện đầu tư theo đúng quy định.

2. Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các mục tiêu kế hoạch chính năm 2023

2.1. Về quản lý tài sản:

Công ty đã thực hiện quản lý và theo dõi tài sản cố định chi tiết theo từng loại tài sản, thực hiện trích khấu hao theo đúng quy định. Cuối năm thực hiện kiểm kê và lập biên bản kiểm kê chi tiết, đầy đủ.

Giá trị nguyên giá TSCĐ đến ngày 31/12/2023: 315.609.300.676 đ

Số khấu hao lũy kế đến ngày 31/12/2023: 239.052.467.331 đ

Giá trị còn lại theo sổ sách đến ngày 31/12/2023: 76.556.833.345 đ

2.2. Về quản lý công nợ:

- Công nợ phải thu, phải trả tại thời điểm 31/12/2023: Công nợ được theo dõi chặt chẽ, cụ thể theo từng đối tượng, thời hạn thanh toán.

- Đối với nợ phải thu: **24.807.669.449đ** trong đó bao gồm:

+ Phải thu tiền nước, tiền công trình, thu khác: 1.103.621.658 đ

+ Tiền ứng trước cho nhà cung cấp, nhà thầu: 23.059.688.546 đ

+ Tiền tạm ứng công tác, phải thu ngắn hạn khác: 846.606.245 đ

+ Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (202.247.000 đ)

- Đối với nợ phải trả **40.706.043.047đ** trong đó bao gồm:

+ Phải trả người bán ngắn hạn: 2.186.056.391 đ

+ Người mua trả tiền trước ngắn hạn:	440.281.237 đ
+ Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước:	1.739.227.785 đ
+ Phải trả NLD:	15.804.684.700 đ
+ CP phải trả ngắn hạn:	18.349.616.627 đ
+ Phải trả ngắn hạn khác:	276.000.000 đ
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2023 (bao gồm số tạm trích từ kết quả kinh doanh của năm 2023, số chính thức sẽ được ĐH thông qua):	1.910.176.307 đ

2.3. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023

STT	Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước	Tỷ lệ (%)
I	Tổng DT và thu nhập khác	175.598.416.912	163.685.198.614	107,3
I.1	DT thuần về bán hàng và dịch vụ	170.809.665.908	158.985.373.321	107,4
I.2	Doanh thu HĐTC	3.884.529.616	3.855.938.144	100,7
I.3	Thu nhập khác	904.221.388	843.887.149	107,1
II	Tổng chi phí	160.286.664.024	150.238.650.856	106,7
II.1	Chi phí hoạt động TC	16.339.725	0	
II.2	Giá vốn hàng bán	103.637.333.235	101.228.972.117	102,4
II.3	Chi phí bán hàng	37.877.717.266	34.145.939.751	111
II.4	Chi phí quản lý DN	18.495.120.497	14.630.287.723	126,4
II.5	Chi phí khác	260.153.301	233.451.265	111,4
III	Lợi nhuận trước thuế	15.311.752.888	13.446.547.758	114
III.1	Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.595.324.295	2.769.996.501	130
III.2	Lợi nhuận sau thuế	11.716.428.593	10.676.551.257	110
IV	Nộp NSNN	17.401.104.755	15.022.806.332	116

Quỹ tiền lương thực hiện: 48.952.641.764 đ

Trong năm 2023, Ban kiểm soát chưa phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động SXKD của Công ty.

2.4. Công tác đầu tư:

Bám sát vào nhiệm vụ chung của Công ty và tình hình phát triển đô thị, phát triển kinh tế của thành phố Bắc Giang và các huyện lân cận. Đầu năm 2023, Ban lãnh đạo đã xây dựng kế hoạch với giá trị đầu tư là 24,8 tỷ đồng, căn cứ vào tình hình thực tế công tác sản xuất kinh doanh của Công ty và kế hoạch đầu tư của đơn vị kết quả: đạt 29,850 tỷ đồng, đạt 120,36% kế hoạch năm.

Cụ thể:

- Xây dựng hệ thống chôn Clo tại TB nước thô:	1,38	tỷ đồng
- Xây dựng tổ quản lý nước Đa Mai:	0,53	tỷ đồng
- Hệ thống cấp nước xã Ngọc Lý:	7,5	tỷ đồng



- Hệ thống cấp nước xã Nghĩa Trung, xã Quế Nham:	6	tỷ đồng
- Hệ thống cấp nước xã Tam Dị - Lục Nam:	3,47	tỷ đồng
- Cải tạo lắp mới ống HDPE D200 theo tiến độ cải tạo quốc lộ 31:	2,063	tỷ đồng
- Tuyến ống D300 dọc đường 299, cấp nước bổ sung thị trấn Tân An và lân cận:	2,027	tỷ đồng
- Tuyến ống D300 từ thôn Sòi đi Tân Mỹ xã Đồng Sơn và D315 cầu Đồng Sơn:	1,18	tỷ đồng
- Phân vùng tách mạng đánh giá thất thoát mạng lưới cấp nước:	01	tỷ đồng
- Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa các tuyến ống cấp nước:	3,2	tỷ đồng
- Tuyến ống D315 cầu Á Lữ phường Trần Phú:	0,7	tỷ đồng
- Tuyến ống D315 đường 293 thay thế tuyến D200:	0,8	tỷ đồng

Các hạng mục thi công đảm bảo kỹ thuật và tiến độ, các công trình đều phát huy hiệu quả của công tác đầu tư, việc mua sắm vật tư hàng hóa theo đúng quy định của Nhà nước.

2.5. Quan hệ cổ đông

Đánh giá chung: Đầu năm 2023 với nỗ lực của HĐQT, Ban Giám đốc và sự đồng thuận của CBCNV, cả năm 2023 Công ty đã hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu đề ra.

3. Về công tác kế toán và Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2023 đã được kiểm toán.

3.1. Công tác kế toán

Công ty quản lý và hạch toán công tác kế toán tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Nhà nước.

3.2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt.

III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc

- Ban kiểm soát luôn luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý khác trong các hoạt động của Ban. Sẵn sàng tiếp nhận thông tin kiểm tra, xem xét khi có yêu cầu của HĐQT, của Ban Giám đốc và các cổ đông.

- Giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đã duy trì được mối quan hệ công tác, hợp tác phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ. Trong năm 2023, HĐQT, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý đã tạo điều kiện về cơ sở vật chất cũng như cung cấp đầy đủ thông tin tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát, giúp Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

B. Kế hoạch công tác năm 2024 của Ban kiểm soát:

I. Nhiệm vụ chung:

- Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ về phân chia cổ tức năm 2023 và thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024.
- Trong năm 2024, Ban kiểm soát sẽ duy trì công tác kiểm tra, soát xét định kỳ theo điều lệ của Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, lấy ngăn ngừa làm mục tiêu chính, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật và Luật doanh nghiệp, góp phần làm cho đơn vị ngày càng phát triển và đạt hiệu quả SXKD cao, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, quyền lợi của người lao động.

II. Nhiệm vụ cụ thể năm 2024:

- Tổ chức họp định kỳ, phân công cụ thể và hợp lý công việc của các thành viên trong Ban kiểm soát, phụ trách kiểm soát hoạt động quản trị, điều hành, công tác SXKD và đầu tư của Công ty.
- Kiểm soát tình hình SXKD hằng năm của Công ty đã được Đại hội cổ đông phê chuẩn, soát xét Báo cáo tài chính hằng năm.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang về hoạt động SXKD của Công ty, hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và các thành viên BKS năm 2023.

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

**T/M. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Thanh Thủy



CÔNG TY CỔ PHẦN
NƯỚC SẠCH BẮC GIANG

Số: 16 /TTr-HĐQT-NSBG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Giang, ngày 08 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH
VỀ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Nước sạch Bắc Giang

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Nước sạch Bắc Giang.
Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận với nội dung như sau:

I. Phương án phân phối LN thực hiện năm 2023:

Với kết quả hoạt động SXKD năm 2023, Hội đồng quản trị đề xuất thực hiện phương án phân phối lợi nhuận như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Phân phối lợi nhuận
1	Vốn điều lệ cuối năm	Trđ	181.494
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	Trđ	11.716
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2023 dùng để phân phối	Trđ	11.716
4	Trích lập các quỹ từ LNST 2023: + Quỹ khen thưởng, phúc lợi (15% LNST)	Trđ	1.757
5	Lợi nhuận còn lại năm 2023 sau khi trích lập các quỹ	Trđ	9.958
6	Chia cổ tức (toàn bộ số lợi nhuận còn lại):	Trđ	9.958
7	Tổng số cổ phần hiện có	cp	18.149.446
8	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (5,48 %)	đ/1cp	548

* Phương thức chi cổ tức: Chuyển khoản / tiền mặt

II. Đề xuất kế hoạch SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2024.

ST	Chỉ tiêu	ĐVT	Phân phối lợi nhuận
1	Vốn điều lệ cuối năm	Tr.đ	181.494
2	Tổng doanh thu, các khoản thu nhập	Tr.đ	180.000
3	Tổng chi phí	Tr.đ	166.000

4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	14.000
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	11.200
6	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 dùng để phân phối (toàn bộ)	Tr.đ	11.200
7	Trích lập các quỹ từ LNST 2024 + Quỹ khen thưởng phúc lợi: (10%)	Tr.đ	1.120
8	Chia cổ tức (toàn bộ số lợi nhuận còn lại)	Tr.đ	10.080
9	Tỷ lệ trả Cổ tức (5,55%)	đ/1cp	555

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Như kg;
- HĐQT, BKS, BGD.
- Lưu: VT, Hồ sơ ĐH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hương Xuân Công

Số: 17/BC-HĐQT-NSBG

Bắc Giang, ngày 08 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO

Về thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người phụ trách
quản trị Công ty năm 2023, Phương hướng thù lao năm 2024.

Kính gửi: Cổ đông Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Nước sạch Bắc Giang.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị năm 2023, đề xuất phương án về mức thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị năm 2024 như sau:

1. Thù lao TV HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị C.ty năm 2023.

Mức chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị được chi trả theo mức phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông tại Nghị quyết số 25/NQ-ĐHĐCĐTN-NSBG ngày 14 tháng 04 năm 2023 về việc thông qua phương án trả thù lao không chuyên trách của thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị.

Mức chi trả cụ thể như sau:

- Thành viên HĐQT:	3,0	triệu đồng/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát:	2,0	triệu đồng/ tháng
- Thành viên Ban kiểm soát:	1,5	triệu đồng/ tháng
- Người phụ trách quản trị:	1,5	triệu đồng/ tháng

2. Phương án trả thù lao TV HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị Công ty năm 2024

Căn cứ vào phương án sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao của thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị năm 2024 như sau:

- Thành viên HĐQT:	3,0	triệu đồng/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát:	2,0	triệu đồng/ tháng
- Thành viên Ban kiểm soát:	1,5	triệu đồng/ tháng
- Người phụ trách quản trị:	1,5	triệu đồng/ tháng

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như Kg;
- HĐQT; BKS; BGD;
- Lưu: VT, hồ sơ ĐH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hương Xuân Công

CÔNG TY CỔ PHẦN
NƯỚC SẠCH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18/Tr-HĐQT-NSBG

Bắc Giang, ngày 08 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính niên độ 2024

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty CP Nước sạch Bắc Giang

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Nước sạch Bắc Giang.

Để đảm bảo hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2024 như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập.

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có chức năng theo quy định của pháp luật;
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, có uy tín, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất :

Để công tác kiểm toán tài chính năm 2024 được thuận lợi, trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các đơn vị kiểm toán thỏa mãn tiêu chí và thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn 01 đơn vị kiểm toán phù hợp trong danh sách bao gồm:

- + Công ty TNHH kiểm toán & Tư vấn Chuẩn Việt
- + Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam
- + Công ty TNHH Kiểm toán VACO

Trong trường hợp đơn vị kiểm toán nêu trên không được tham gia cung cấp dịch vụ kiểm toán cho các công ty đại chúng năm 2024 theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước hoặc theo các điều kiện khác quan khác. Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán khác được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện dịch vụ kiểm toán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kg;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu: VT, Hồ sơ ĐH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hương Xuân Công

TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang nhiệm kỳ 2021-2026

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty CP Nước sạch Bắc Giang.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang;

Căn cứ vào đơn đề nghị của ông Ngô Thành Chung – TV HĐQT;

Căn cứ vào đơn đề nghị của bà Nguyễn Hồng Oanh – TV BKS;

Căn cứ vào nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Để đảm bảo hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động; các quy định của pháp luật hiện hành. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét các nội dung liên quan đến việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát, nhiệm kỳ 2021-2026.

1. Miễn nhiệm thành viên HĐQT và BKS

HĐQT kính trình Đại hội ĐCĐTN thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT và thành viên BKS sau:

- Miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Ngô Thành Chung, vì lý do cá nhân và đã có đơn xin thôi giữ chức vụ thành viên HĐQT Công ty CP Nước sạch Bắc Giang, nhiệm kỳ 2021-2026.

- Miễn nhiệm thành viên BKS đối với bà Nguyễn Hồng Oanh, vì lý do cá nhân và đã có đơn xin thôi giữ chức vụ thành viên BKS Công ty CP Nước sạch Bắc Giang, nhiệm kỳ 2021-2026.

2. Bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS

- Số lượng bầu bổ sung thành viên HĐQT: 01 người

- Số lượng bầu bổ sung thành viên BKS: 01 người

- Nhiệm kỳ bổ sung thành viên HĐQT và BKS: Nhiệm kỳ 2021 - 2026.

3. Danh sách ứng cử .

Danh sách ứng cử viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS được

tập hợp từ những người đủ điều kiện, đủ tiêu chuẩn thành viên HĐQT và thành viên BKS Công ty CP Nước sạch Bắc Giang và đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, được Đại hội ĐCĐTN thông qua trước thời điểm bầu cử.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như Kg;
- HĐQT, BKS; BGD;
- Lưu: VT, hồ sơ ĐH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Hương Xuân Công

TỜ TRÌNH TỔNG HỢP
Về các nội dung xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang;

Căn cứ số liệu báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán và các báo cáo, tờ trình tại Đại hội.

HĐQT Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung sau:

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát.

*** Các chỉ tiêu thực hiện năm 2023.**

- Tổng doanh thu: 175,598 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách: 17,401 tỷ đồng.
- Công tác đầu tư: 29,850 tỷ đồng.
- Doanh thu nước:
 - Khu vực Bắc Giang: 167,795 tỷ đồng (bao gồm cả thuế)
 - Khu vực Lục Nam: 6,066 tỷ đồng (bao gồm cả thuế)
- Nước thương phẩm:
 - Khu vực Bắc Giang: 15,446 triệu m³
 - Khu vực Lục Nam: 621,7 nghìn m³

*** Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.**

- Tổng doanh thu: 180 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách: 17,5 tỷ đồng.
- Công tác đầu tư: 21 tỷ đồng.
- Doanh thu nước:
 - Khu vực Bắc Giang: 174,5 tỷ đồng (bao gồm cả thuế)
 - Khu vực Lục Nam: 6,500 tỷ đồng (bao gồm cả thuế)
- Nước thương phẩm:
 - Khu vực Bắc Giang: 16,157 triệu m³
 - Khu vực Lục Nam: 668 nghìn m³

Nội dung 2: Thông qua chủ trương đầu tư Dự án “ Xây dựng trụ sở văn phòng Công ty”

- Tổng giá trị đầu tư dự kiến: 43.000.000.000 đồng (Bốn mươi ba tỷ đồng)
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2025 đến hết năm 2027.

Nội dung 3: Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính đã kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và Kế hoạch lợi nhuận, cổ tức 2024.

- Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2023 là: 11,716 tỷ đồng.

Trong đó:

+ Trích 15% quỹ khen thưởng, phúc lợi:	1,757	tỷ đồng
+ Chi trả cổ tức:	9,958	tỷ đồng
+ Cổ tức trên mỗi cổ phiếu:	548	đồng

*** Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:**

Căn cứ vào tình hình SXKD hiện nay và dự báo tình hình của năm 2024. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch năm 2024 như sau:

- Lợi nhuận trước thuế:	14	tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	11,2	tỷ đồng
+ Trích lập các quỹ từ LNST(10%):	1,120	tỷ đồng
+ Chi trả cổ tức:	10,080	tỷ đồng
- Cổ tức trên mỗi cổ phiếu:	555	đồng

Nội dung 4: Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS, người Phụ trách quản trị năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, người Phụ trách quản trị Công ty năm 2024.

*** Thù lao đã chi trả năm 2023:**

- Thành viên HĐQT:	3,0	triệu đồng/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát:	2,0	triệu đồng/ tháng
- Thành viên Ban kiểm soát:	1,5	triệu đồng/ tháng
- Người Phụ trách quản trị Công ty:	1,5	triệu đồng/ tháng

*** Kế hoạch chi trả thù lao năm 2024:**

- Thành viên HĐQT:	3,0	triệu đồng/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát:	2,0	triệu đồng/ tháng
- Thành viên Ban kiểm soát:	1,5	triệu đồng/ tháng
- Người Phụ trách quản trị Công ty:	1,5	triệu đồng/ tháng

Nội dung 5: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán.

HĐQT đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 là đơn vị kiểm toán

có tên trong danh sách được Bộ Tài chính hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp phép kiểm toán.

Nội dung 6: Thông qua nội dung miễn nhiệm thành viên HĐQT và BKS; Bầu bổ sung thành viên HĐQT và thành viên BKS, nhiệm kỳ 2021-2026.

*** Đối với HĐQT:**

- Miễn nhiệm thành viên HĐQT đối ông: Ngô Thành Chung.
- Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026: 01 người

*** Đối với BKS:**

- Miễn nhiệm thành viên BKS đối với bà: Nguyễn Hồng Oanh.
- Bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026: 01 người

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như Kg;
- HĐQT, BKS; BGĐ;
- Lưu: VT, hồ sơ ĐH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Hương Xuân Công



CÔNG TY CP NƯỚC SẠCH BẮC GIANG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

DANH SÁCH ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2021 - 2026

I. Danh sách ứng cử, đề cử thành viên HĐQT

TT	Họ và Tên	Trình độ	Chức vụ/Đơn vị Công tác
1.	Ông: Nguyễn Trọng Hiếu	Tiến sỹ Chuyên ngành Quản trị kinh doanh	- Chủ tịch HĐQT- Công ty DNP Hawaco. - Chủ tịch HĐQT- Công ty CP Nước sạch Hưng Yên. - TV HĐQT- Công ty CP Cấp nước Sơn La. - TV HĐQT- Công ty CP Cấp nước Sóc Trăng. - TV HĐQT- Công ty CP Cấp nước Thừa Thiên Huế.

Bắc Giang, ngày tháng 4 năm 2024

BAN TỔ CHỨC



CÔNG TY CP NƯỚC SẠCH BẮC GIANG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

DANH SÁCH ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2021 - 2026

I. Danh sách ứng cử, đề cử thành viên BKS

TT	Họ và Tên	Trình độ	Chức vụ/Đơn vị Công tác
1	Ông: Trịnh Kiên	Cử nhân Kinh tế	- Phó Tổng Giám đốc - Công ty CP DNP Holding - Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần DNP Hawaco. - Chủ tịch HĐQT - Công ty CP Nhựa Đồng Nai

Bắc Giang, ngày tháng 4 năm 2024

BAN TỔ CHỨC

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

Thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị báo cáo với Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang về kết quả hoạt động quản trị điều hành sản xuất kinh doanh và các công tác khác năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024 như sau:

I. Đặc điểm tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

1. Đặc điểm tình hình hoạt động của HĐQT năm 2023.

Là Doanh nghiệp hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, với phần vốn Nhà nước chiếm tỷ lệ 51%, thực hiện chức năng quản lý điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Với truyền thống đoàn kết, quyết tâm phấn đấu thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. HĐQT đã tổ chức điều hành, quản lý Công ty hoàn thành tất cả các chỉ tiêu mà Đại hội giao, được thể hiện ở các mặt như sau:

a) Về chức năng nhiệm vụ quản trị chung theo Điều lệ.

- HĐQT đã bám sát vào Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và tình hình thực tế quá trình SXKD trong năm để chỉ đạo các mặt hoạt động SXKD và các công tác khác của Công ty hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội đề ra. Trong quá trình quản lý điều hành HĐQT luôn luôn duy trì cuộc họp hằng tháng với sự tham gia mở rộng của các thành viên trong Ban giám đốc, Ban kiểm soát và Trưởng các phòng ban, đoàn thể trong Công ty. Vì vậy các ý kiến, kiến nghị được giải quyết và phúc đáp kịp thời theo thẩm quyền của HĐQT, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho sự chỉ đạo của Ban giám đốc và tổ chức thực hiện của các phòng ban, đoàn thể.

- HĐQT đã biểu quyết thống nhất các nội dung theo chức năng quản lý chung trên cơ sở đánh giá, phân tích các kiến nghị, đề xuất của Ban giám đốc xuất phát từ việc tổ chức, thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết đó là:

+ Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024.

+ Kiểm tra thông qua các Báo cáo tài chính quý, 6 tháng và báo cáo năm. Theo đề xuất của Ban giám đốc đã có ý kiến đánh giá nhận xét của Kiểm toán độc lập.

+ Công bố các thông tin theo quy định của UBCK và các quy định của pháp luật cũng như Điều lệ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Ban hành bổ sung các quy định quản trị nội bộ, hằng tháng Chủ tịch HĐQT đều ra thông báo kết luận cuộc họp giao ban và được triển khai tới CBCNV biết để tổ chức thực hiện.

+ Quyết định phê duyệt dự toán và kết quả đấu thầu các gói thầu mua sắm thiết bị, vật tư phục vụ việc SXKD trong năm theo thẩm quyền trên cơ sở đề xuất của Ban giám đốc.

+ Quyết định đầu tư các hạng mục công trình theo kế hoạch đã đề ra.

b) Công tác giám sát với Ban điều hành.

- HĐQT thực hiện nghiêm túc đầy đủ chức năng đại diện chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Ban giám đốc và toàn bộ các phòng ban, bộ phận trong Công ty.

- HĐQT thường xuyên chỉ đạo, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD và các công tác khác đảm bảo sự hiệu quả, phù hợp với điều kiện tình hình thực tế tại Công ty.

- Chủ động cho ý kiến chỉ đạo, tháo gỡ các khó khăn kịp thời tạo điều kiện cho việc chỉ đạo, tổ chức SXKD của Ban giám đốc và các phòng ban, bộ phận.

c) Công tác quản lý đầu tư.

- HĐQT quyết định phê duyệt các hạng mục đầu tư tại khu sản xuất và phát triển mở rộng mạng lưới đường ống, phát triển khách hàng tại các khu vực mà Công ty có khả năng kinh doanh nước sạch. Trên cơ sở phân tích, biểu quyết của các thành viên HĐQT theo sự đề xuất của Ban giám đốc phục vụ việc SXKD thực hiện NQ của Đại hội đồng cổ đông thường niên hằng năm và các công việc phát sinh khác theo thực tiễn.

d) Công tác quản lý tài chính.

- Hoạt động quản lý tài chính luôn được HĐQT chú trọng đảm bảo nguyên tắc minh bạch, công khai đúng theo các quy định của pháp luật, lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Việc quản lý công tác tài chính được đánh giá trên cơ sở kiểm soát thường xuyên của Ban kiểm soát Công ty và các ý kiến đánh giá của Kiểm toán độc lập trên cơ sở Báo cáo soát xét giữa năm và Báo cáo kiểm toán năm tài chính.

e) Công tác chỉ đạo Ban kiểm soát.

- HĐQT luôn luôn chỉ đạo, tạo điều kiện để Ban kiểm soát kiểm tra các hoạt động: Tổ chức SXKD, công tác tài chính, công tác cán bộ, việc thực hiện

các chế độ tiền công, tiền lương với người lao động, phân chia lợi nhuận với các cổ đông...đảm bảo nguyên tắc độc lập, công khai minh bạch theo các quy định của Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật liên quan khác.

f) Công tác quan hệ với cổ đông.

- HĐQT thực hiện đầy đủ việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật liên quan tới các cổ đông.

- Quy chế công bố thông tin được thực hiện nghiêm túc theo quy định của UBCK Nhà nước, phù hợp với đặc thù của Công ty là Công ty đại chúng quy mô lớn.

- Cung cấp thông tin trên trang Web đầy đủ, các cổ đông được bình đẳng về tiếp cận thông tin của Doanh nghiệp.

- Tất cả các quyền lợi của cổ đông theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên đều được nghiêm túc thực hiện.

- Đặc biệt với UBND tỉnh với 2 vai là Đại diện Chủ sở hữu theo pháp luật và là cổ đông lớn chiếm 51% CP. Luôn được HĐQT thực hiện nghiêm túc từ việc xin ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông thường niên hằng năm, các Dự án đầu tư, việc SXKD nước sạch trên địa bàn, phân bổ lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn, quản lý tài chính v.v... cũng như việc thực hiện phân chia cổ tức cho các cổ đông, nghĩa vụ trách nhiệm với người lao động.

2. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

a) Đánh giá chung.

- Trên cơ sở kế hoạch của năm 2023 đề ra được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thực tế triển khai thực hiện, HĐQT đánh giá các hoạt động của HĐQT trong năm qua là đúng thẩm quyền, đi vào thực chất và đạt hiệu quả cao. HĐQT đã xây dựng được một tập thể đoàn kết, từng cá nhân làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, cẩn trọng. Trong quan hệ với bộ máy điều hành và các tổ chức Đoàn thể chính trị - xã hội, HĐQT luôn tạo điều kiện và thể hiện đúng vai trò, trách nhiệm của mình.

- Trong quá trình quản lý Công ty HĐQT đã cùng Đảng ủy, Ban giám đốc và các đoàn thể xây dựng được một tập thể đoàn kết, công khai, minh bạch trong SXKD và các công tác khác đặc biệt là việc phân phối lợi nhuận. Tạo nên niềm tin, sự đồng thuận của toàn thể cán bộ, đảng viên, người lao động và các cổ đông, các tập thể, cá nhân làm việc với tinh thần, thái độ trách nhiệm cao, cẩn trọng trong mọi công việc được giao.

b) Về hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Năm 2023 là năm mà hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp rất khó khăn sau tác động của Đại dịch covid-19 và xung đột vũ trang tại

các khu vực trên thế giới, HĐQT Công ty đã cùng Ban giám đốc xây dựng kế hoạch, chương trình hành động, chỉ đạo quyết liệt, phân đầu thực hiện tốt các mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra. Kết quả: các chỉ tiêu theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên đều vượt so với kế hoạch, đảm bảo quyền lợi cho CBCNV và các cổ đông Công ty. Được cụ thể hóa bằng các chỉ tiêu đó là:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	So với KH mà ĐH đề ra (%)	So với năm 2022 (%)
1	Tổng doanh thu.	Tỷ đồng	175,598	103,29	107,33
2	Sản lượng nước thương phẩm: + Thành phố Bắc Giang. + XN Lục Nam.	Tr.m ³	15,446	103,66	107,26
		Nghìn m ³	621,7	104,66	110,35
3	Lợi nhuận: + Trước thuế. + Sau thuế.	Tỷ đồng	15,311	109,36	113,87
		Tỷ đồng	11,716	104,61	109,74
4	Lợi nhuận/1 cổ phiếu.	Đồng	548	104,38	109,60
5	Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến.	%	5,48	Tăng 0,23	Tăng 0,48
6	Tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch.				
	- Thành phố Bắc Giang: + Thất thoát công nghệ.	%	1,9	Giảm 0,3	Giảm 0,09
	+ Thất thoát mạng.	%	10,37	Giảm 1,93	Giảm 2,03
	- XN Lục Nam: + Thất thoát công nghệ.	%	2,67	Tăng 0,67	Giảm 0,88
+ Thất thoát mạng.	%	11,3	Giảm 1,7	Giảm 1,3	
7	Phát triển khách hàng:				
	+ Thành phố Bắc Giang. + XN Lục Nam.	KH KH	2.555 296	102,20 49,33	96,16 98,34

c) *Đánh giá hoạt động của Ban giám đốc.*

- Để đảm bảo công tác tổ chức bộ máy trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh theo đề nghị của Ban giám đốc; Hội đồng quản trị đã có quyết định thành lập: Phòng Chống thất thoát, thất thu; Xí nghiệp xây lắp; điều chỉnh chức năng của một số bộ phận phòng ban; bổ nhiệm các cá nhân giữ các vị trí quản lý đảm bảo mô hình tổ chức bộ máy của Công ty một cách hợp lý, đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh.

+ Hoạt động SXKD ổn định, đảm bảo nguyên tắc hài hoà lợi ích giữa Nhà nước - Doanh nghiệp - Khách hàng - Các cổ đông đảm bảo 3 nhiệm vụ chính: Sản xuất nước sạch; kinh doanh nước sạch; công tác đầu tư một cách hiệu quả.

+ Các chỉ tiêu hoàn thành vượt kế hoạch Đại hội đề ra, vốn doanh nghiệp được bảo toàn và phát triển.

+ Thu nhập, điều kiện làm việc của người lao động được tăng trưởng và cải thiện.

+ Đặc biệt nhiệm vụ SXKD nước sạch là mặt hàng kinh doanh chính của Công ty được duy trì đảm bảo sản xuất nước sạch đáp ứng 03 tiêu chí an toàn, dịch vụ khách hàng đã có nhiều đổi mới tạo điều kiện thuận lợi đáp ứng niềm tin của khách hàng. Việc mua nước sạch của DNP-BG được phối hợp chặt chẽ trên tinh thần tạo điều kiện tối đa cả 2 bên cùng có lợi, thực hiện nghiêm hợp đồng đã ký kết.

+ Các nghĩa vụ với Nhà nước, người lao động, cổ đông được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời. Trong năm không có vi phạm phải kiểm điểm theo các quy định của pháp luật và quy chế của Công ty.

d) Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát.

- Cơ bản thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật liên quan khác. Phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ chung.

- Là cầu nối giữa HĐQT, BGD và các cổ đông trong việc thực hiện hài hòa các lợi ích và quyền lợi. Phát huy được sự độc lập tự chủ trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ.

3. Một số tồn tại hạn chế.

- Bên cạnh những kết quả nổi bật trong quản lý điều hành Công ty, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đem lại sự ổn định, phát triển của doanh nghiệp cũng như các quyền lợi của cổ đông, người lao động trong năm. Việc chỉ đạo điều hành của HĐQT, Ban điều hành còn có một số tồn tại, hạn chế cần khắc phục để thực hiện tốt nhiệm vụ trong các năm tiếp theo như sau:

+ Chưa phát huy triệt để các nguồn lực của Công ty như: Tài chính, con người, lợi thế kinh doanh, thương hiệu doanh nghiệp, niềm tin của khách hàng, sự quan tâm tạo điều kiện của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các cấp các ngành trong sản xuất kinh doanh v.v... Nên hiệu quả SXKD vẫn còn hạn chế chưa đem lại cổ tức cao cho các cổ đông.

+ Trong quá trình chỉ đạo chưa quyết liệt, cụ thể đối với Ban giám đốc cũng như các phòng ban, đoàn thể để thực hiện một cách thắng lợi, hiệu quả cao hơn nữa trong SXKD.

+ Chưa mạnh dạn đưa các ứng dụng KHCN trong quản lý và điều hành cũng như các công nghệ mới trong lĩnh vực cấp nước.

+ Công tác kiểm tra, giám sát Ban giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng ban, bộ phận, đoàn thể trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao đôi lúc còn chưa kịp thời, thiếu sự sát sao nên nhiều khi việc chỉ đạo của HĐQT, của Chủ tịch HĐQT còn chưa được triển khai một cách thiết thực, hiệu quả.

+ Ban giám đốc, Ban kiểm soát còn thụ động, đôi lúc trách nhiệm còn hạn chế trong việc thực hiện sự chỉ đạo của HĐQT và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra.

+ Một số nhiệm vụ, mục tiêu lớn trong năm: Xây trụ sở làm việc, bàn giao tài sản Xí nghiệp cấp nước Đồi Ngô, quyết toán Dự án Nhà máy nước số II vốn vay ADB chưa hoàn thành.

II. Phương hướng, nhiệm vụ hoạt động của HĐQT năm 2024.

HĐQT đề ra một số nhiệm vụ, phương hướng hoạt động trong năm 2024 như sau:

1. Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Duy trì việc SXKD một cách an toàn, hiệu quả.

2. Chỉ đạo triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 một cách cụ thể, hiệu quả, thường xuyên giám sát, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ban giám đốc, Ban kiểm soát cũng như toàn thể các phòng ban, bộ phận trong Công ty một cách đồng bộ nhất quán. Phấn đấu thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD mà Đại hội đề ra.

3. Tập trung chỉ đạo việc nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước đáp ứng niềm tin của khách hàng, tạo lợi thế cạnh tranh trong sản xuất cấp nước giữa các đơn vị cùng kinh doanh mặt hàng nước sạch trên địa bàn. Hoàn thiện các Dự án đầu tư mở rộng Hệ thống mạng lưới cấp nước tại huyện Tân Yên và Lục Nam cũng như thị xã Việt Yên.

4. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định trong hệ thống quy chế quản lý nội bộ, quản trị doanh nghiệp phù hợp với các quy định của Nhà nước và đặc thù của doanh nghiệp.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ, tạo điều kiện tốt nhất để Ban giám đốc, Ban kiểm soát và các phòng ban, bộ phận trong quá trình chỉ đạo, tổ chức SXKD thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Chú trọng công tác đánh giá hiệu quả đầu tư, quy trình chỉ đạo SXKD và việc sử dụng vốn và các nguồn lực khác.

6. Tăng cường công tác quan hệ với các cổ đông, đặc biệt là các cổ đông lớn, cung cấp đầy đủ thông tin tới các cổ đông một cách đầy đủ, kịp thời và minh bạch theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

7. Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật với công ty đại chúng và các quy định pháp luật liên quan, trong quá trình SXKD và các công tác khác. Đảm bảo lợi ích hài hòa giữa các bên.

8. Mạnh dạn đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ cũng như các phương pháp quản lý tiên tiến hiện đại trong quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Đặc biệt chú trọng đầu tư tại khu vực sản xuất đảm bảo chất lượng sản phẩm nước sạch, luôn đáp ứng được tiêu chuẩn “Nước sạch phục vụ ăn uống và sinh hoạt”. Chú trọng nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ khách hàng, đáp ứng được các yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

9. Phối hợp với nhân dân và các cấp các ngành tuyên truyền giáo dục và đề ra các giải pháp, biện pháp hợp lý để bảo vệ và tiến tới nâng cao chất lượng nguồn nước Sông Thương đảm bảo đủ điều kiện để khai thác phục vụ cho việc sản xuất kinh doanh nước sạch.

10. Phối hợp chặt chẽ với Công ty DNP - Bắc Giang trong việc thực hiện Hợp đồng “Mua buôn nước sạch” trên tinh thần: Tin tưởng - Hợp tác - Cùng phát triển. Giải quyết kịp thời các phát sinh trong việc thực hiện Hợp đồng, không để xảy ra việc tranh chấp, xung đột về lợi ích giữa 2 bên.

11. Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục pháp lý tiến tới khởi công xây dựng Trụ sở làm việc Văn phòng của Công ty.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ hoạt động năm 2024 của HĐQT Công ty. HĐQT trân trọng tiếp thu các ý kiến đóng góp của các ông/bà là các cổ đông của Công ty để hoàn thiện hơn nữa việc quản lý và điều hành doanh nghiệp.

HĐQT trân trọng cảm ơn các Quý cổ đông đã về dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2024. Chúng tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ mà Đại hội giao với tinh thần trách nhiệm cao, công tâm, khách quan trung thực và cần trọng đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty, đáp ứng sự mong đợi, ủy quyền của các cổ đông.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu: VT, hồ sơ ĐH.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hương Xuân Công

Số: 201/BC-NSBG

Bắc Giang, ngày 14 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Công ty luôn bám sát vào chủ trương, chính sách của Đảng, định hướng của Nhà nước đặc biệt là các chương trình phát triển kinh tế xã hội tại địa phương gắn liền với chức năng ngành nghề của Công ty để lãnh đạo điều hành sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

I. CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Những thuận lợi và khó khăn.

1.1. Thuận lợi.

Công ty luôn có sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các ngành, UBND thành phố, huyện Lục Nam và UBND phường, xã trên địa bàn, CBCNV luôn đoàn kết, có ý thức trách nhiệm và tổ chức kỷ luật tốt; kinh doanh trong điều kiện thuận lợi: Lượng khách hàng luôn tăng trưởng, kinh doanh sản phẩm nước sạch là mặt hàng thiết yếu đối với mỗi gia đình và Công ty đã có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất và kinh doanh nước sạch.

1.2. Khó khăn.

Năm 2023, Công ty cũng gặp một số khó khăn như:

- Nguồn nước thô (nước sông Thương, nước sông Lục Nam) luôn có nguy cơ ô nhiễm do nguồn nước xả thải vào sông không đảm bảo chất lượng, do ô nhiễm môi trường từ các nguồn thải: dầu máy của các xà lan, tàu thuyền hoạt động trên sông; bãi rác tự phát; nước thải người dân sinh sống dọc bờ sông...

- Do hậu quả của đại dịch Covid-19 và các cuộc xung đột trên thế giới nên các doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp nước ngoài bị ảnh hưởng rất lớn, đơn hàng giảm, tăng chi phí sản xuất và vận chuyển... nên có nhiều doanh nghiệp vẫn sản xuất cầm chừng, 6 tháng cuối năm mới dần dần ổn định và đi vào sản xuất dẫn đến sản lượng nước cung cấp cho các khu công nghiệp giảm.

- Công tác phát triển khách hàng và mở rộng thị trường ngày càng khó khăn do các địa bàn đã được UBND tỉnh phân vùng cho nhiều đơn vị cấp nước; các khu vực sẽ mở rộng là khu vực nông thôn và người dân vẫn có thói quen dùng nước giếng nên nhu cầu dùng nước sạch rất thấp.

- Công tác đầu tư: Đầu tư mở rộng về các vùng nông thôn mạng lưới đường ống rộng nên chi phí đầu tư cao, thủ tục xin cấp phép thi công với các ngành mất nhiều thời gian, dẫn đến giảm tiến độ so với kế hoạch.

- Một số CBCNV ý thức và trách nhiệm chưa cao còn vi phạm nội quy, quy chế của Công ty.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023

2.1. Công tác lãnh chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ.

Ngay sau Hội nghị người lao động, Đảng bộ, Ban lãnh đạo Công ty đã chỉ đạo các phòng ban thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ của mình trong công tác sản xuất, kinh doanh nước và công tác đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước góp phần giữ vững thương hiệu sản phẩm nước sạch của Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang trong môi trường kinh doanh ngày càng có nhiều sự cạnh tranh.

Công tác tổ chức cán bộ: Hoàn thiện mô hình hoạt động của Công ty theo Luật Doanh nghiệp; theo Nghị quyết ĐHĐCĐ và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Trong năm 2023, Công ty thành lập Phòng chống thất thoát, thất thu; Xí nghiệp xây lắp; bổ nhiệm chức danh phụ trách phòng TC-HC và phòng Chống thất thoát, thất thu; bổ nhiệm Giám đốc Xí nghiệp Xây lắp; bổ nhiệm chức danh phó phòng TC-HC và 02 chức danh phó phòng Kinh doanh; phân công nhiệm vụ giữa các phòng ban nâng cao trách nhiệm của cán bộ quản lý; luân chuyển tổ trưởng cũng như nhân viên các tổ quản lý nước của các phường xã, tăng cường công tác điều hành, quản lý khắc phục được những hạn chế, còn tồn tại.

Chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh đảm bảo sản xuất kinh doanh hiệu quả ở 3 nhiệm vụ chính: Sản xuất nước sạch; kinh doanh nước sạch; đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước.

Thực hiện nghiêm các văn bản của Chính phủ, các bộ ngành, Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

Kịp thời có văn bản đề nghị các cấp các ngành phối hợp cùng Công ty bảo vệ nguồn nước sông Thương, nguồn nước sông Lục Nam khi mà tình trạng xả thải xuống sông chưa được kiểm soát chặt chẽ, nước sông luôn có nguy cơ ô nhiễm cao.

Đảng ủy và Ban lãnh đạo đã tổ chức họp và chỉ đạo với từng phòng ban chuyên môn, đánh giá công tác sản xuất kinh doanh; công tác phát triển khách hàng; công tác đầu tư; các giải pháp thực hiện chống thất thoát, thất thu; đánh giá quá trình thay tuyến ống kém chất lượng, công tác vận hành, công tác quản lý mạng... tuyên truyền nâng cao nhận thức của người lao động về khó khăn mà doanh nghiệp phải phấn đấu vượt lên trong sản xuất kinh doanh và cùng doanh nghiệp khắc phục các khó khăn sau đại dịch gây ra, nâng cao năng suất lao động, tiết giảm chi phí.

Tổ chức các buổi thăm quan, trao đổi kinh nghiệm sản xuất và kinh doanh nước sạch tại Công ty CP kinh doanh Nước sạch Hải Dương, Công ty CP cấp nước Hải Phòng; Công ty CP cấp nước Phú Thọ.

Ban lãnh đạo luôn thực hiện những cam kết giữa người sử dụng lao động và người lao động: 100% người lao động được tham gia BHXH; năm 2023 nâng lương và nâng bậc cho 42 người và đã tổ chức xét duyệt nâng bậc, nâng lương năm 2024 cho 40 người, trong đó tổ chức cho 16 trường hợp đi học thi nâng bậc thợ tại Trung tâm Đào tạo ngành Nước và Môi trường.

Công tác đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ: Hàng năm Công ty tổ chức tập huấn ATLĐ và VSLĐ, phòng chống cháy nổ cho CBCNV

toàn Công ty, nội quy lao động cũng được ban hành và treo đầy đủ tại các vị trí sản xuất, biển báo tại công trường đang thi công.

Tổ chức lớp tập huấn về dịch vụ khách hàng và văn hoá doanh nghiệp cho CBCNV toàn Công ty

Công tác an sinh xã hội: Tham gia đóng góp các quỹ từ thiện cho người nghèo, quỹ hỗ trợ thiên tai bão lụt, quỹ khuyến học, quỹ phòng chống bão lụt, ... Giá trị 770 triệu đồng.

Công tác chỉ đạo và phối hợp giữa chính quyền và các đoàn thể được thực hiện thường xuyên, chính quyền đã tạo điều kiện tốt nhất cho các đoàn thể hoạt động. Kết quả năm 2023 Công đoàn được xếp loại “ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” và được đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen. Đoàn thanh niên xếp loại “ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

2.2. Công tác sản xuất nước sạch.

Xác định nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của đơn vị là tổ chức sản xuất kinh doanh có hiệu quả đảm bảo sự ổn định, tồn tại cũng như phát triển của Doanh nghiệp. Vì vậy các quy trình, quy phạm trong khâu sản xuất được chỉ đạo, tổ chức thực hiện một cách nghiêm túc và chặt chẽ dưới sự kiểm tra, đôn đốc thường xuyên từ lãnh đạo được giao nhiệm vụ quản lý trực tiếp, đến quản đốc và các ca trưởng, tổ trưởng. Nhà máy nước Bắc Giang và XN cấp nước Đồi Ngô sản xuất phải luôn đảm bảo ba tiêu chí đó là: chất lượng, lưu lượng và áp lực.

Trong năm qua, nhà máy nước Bắc Giang và Xí nghiệp CN Đồi Ngô -Lục Nam luôn thực hiện đúng quy trình, quy phạm sản xuất, kết quả 100% mẫu nước được Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Bắc Giang và Viện khoa học sức khỏe nghề nghiệp giám sát và đánh giá đạt Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo QCVN 01:2021/BG. Được Sở Y tế chấp thuận việc công bố Hợp quy chất lượng nước đối với Nhà máy nước Bắc Giang.

Để tăng cường công tác đảm bảo chất lượng nước, Công ty đã trang bị thêm máy móc thiết bị cho bộ phận Hóa nghiệm để giám sát chất lượng; Chỉ đạo phòng Kỹ thuật -Vật tư phối hợp chặt chẽ với bộ phận Hóa nghiệm để kịp thời đưa ra các giải pháp xử lý khi nguồn nước thô kém chất lượng; Đầu tư xây dựng nhà Clo tại Trạm bơm nước thô để tăng khả năng xử lý nước và giảm hoá chất .

Thau rửa đường ống từ Khu xử lý về trạm Tăng áp bằng phương pháp quả mứt; ngoài ra thực hiện chế độ bảo dưỡng máy móc thiết bị thường xuyên, nghiêm túc, các sự cố luôn được khắc phục kịp thời nhanh chóng, đảm bảo hệ thống cấp nước hoạt động an toàn và hiệu quả cao nhất.

Đã chủ động vận hành tiết giảm giờ cao điểm và các thời điểm chất lượng nước thô thay đổi bất thường, để tiết kiệm đơn giá tiền điện và đảm bảo xử lý chất lượng nước hiệu quả an toàn; điều chỉnh áp lực bơm theo thời tiết và nhu cầu sử dụng các khung giờ trong ngày, giảm chi phí điện năng, giảm áp lực dư trên mạng, giảm thất thoát nước cho Công ty.

Luôn quan tâm công tác kiểm tra chất lượng nguồn nước thô, hàng ngày cử cán bộ, công nhân bơi thuyền dọc sông Thương để kiểm tra thượng lưu và hạ lưu của Trạm bơm nước thô, kịp thời phát hiện những bất thường gây ô nhiễm

nguồn nước. Đặc biệt vào những tháng cuối năm tình trạng chất lượng nước Thô kém do xả thải của các trạm bơm. Để đánh giá nguồn nước thô sông Thương, gần các vị trí Trạm bơm nước thô đã thực hiện lấy mẫu và xét nghiệm chất lượng nước thô tại 4 vị trí trước và sau trạm bơm nước thô.

Thực hiện quy trình vận hành vào mạng lưới cấp nước khi Công ty sử dụng 02 nguồn nước cấp chung vào hệ thống mạng lưới cấp nước, thường xuyên giám sát chất lượng nước của Công ty DNP cấp vào mạng của Công ty theo quy định.

Thực hiện các quy định trong "Sổ tay cấp nước an toàn" giúp phòng ngừa, giảm thiểu và khắc phục các mối nguy hiểm và sự cố xảy ra trong suốt quá trình sản xuất và cung cấp nước, mang đến cho khách hàng nước sạch an toàn, nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cộng đồng.

2.3. Công tác kinh doanh nước sạch.

Đến nay công ty đã hoàn thành cơ bản xong việc cấp nước cho 16 phường, xã của Thành phố Bắc Giang. Công ty tiếp tục mở rộng hệ thống mạng lưới cấp nước tại các khu vực xã Nghĩa Trung - Việt Yên và xã Ngọc Lý - Tân Yên.

Tại thị trấn Đồi Ngô huyện Lục Nam đã thi công xong thôn Nghè 1, Nghè 2 và thôn Hà Phú 12.

Tính đến tháng 12, Công ty đang quản lý 69.704 đầu nối (bao gồm Khu vực Bắc Giang + thị trấn Đồi Ngô). Chú trọng công tác dịch vụ khách hàng bằng nhiều giải pháp như: Thủ tục lắp mới đồng hồ đơn giản và nhanh gọn, thông tin đến khách hàng qua tin nhắn Zalo, SMS, thanh toán tiền nước qua các tài khoản ngân hàng, qua hệ thống ViettelPay; Hệ thống Payoo...đến nay lượng khách hàng thanh toán không dùng tiền mặt đạt 62% với lượng tiền là 80%. (tăng 8% so với năm 2022); áp dụng hóa đơn điện tử; linh động trong công tác đọc đồng hồ và thu tiền nước hàng tháng; giải đáp và xử lý kịp thời những thắc mắc của khách hàng phản ánh trực tiếp và trên các kênh truyền thông như: Trang facebook Công ty, ý kiến đô thị... đem lại sự thuận tiện, tin tưởng và hài lòng cho khách hàng khi dùng nước của Công ty.

Công tác kết nối với khách hàng qua zalo đến nay đạt 95% tăng 13% so với năm 2022.

Thực hiện phân vùng cấp nước của 02 nguồn nước, đảm bảo lưu lượng, chất lượng nước cấp cho các khu vực.

Phối hợp tốt với các Đội xây lắp trong cải tạo mạng và phát triển khách hàng, phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác quản lý hệ thống cấp nước của đơn vị khi địa phương cải tạo nâng cấp đường, ngõ, xóm, chỉnh trang vỉa hè như: Kịp thời thay thế tuyến ống kém chất lượng, tuyến ống của các Dự án khác khi Công ty nhận bàn giao mà vị trí tuyến ống khó xác định hoặc khó cho công tác sửa chữa thay thế sau này.

Thực hiện thau rửa đường ống cấp nước bằng phương pháp quả mút mang lại hiệu quả rất cao, đảm bảo chất lượng nước trên các tuyến ống sau khi thau rửa, đến nay 100% các tuyến ống D100 trở lên đã được thau rửa.

Tăng cường công tác quản lý mạng, phát hiện và sửa chữa kịp thời các sự cố, điểm rò rỉ để đáp ứng nhu cầu dùng nước của khách hàng. Tăng cường công tác quản lý đồng hồ, van mạng, chú trọng công tác đọc chỉ số chính xác, thu tiền hàng tháng nộp đầy đủ vào ngân hàng và quỹ đúng quy định.

2.4. Công tác chống thất thoát mạng.

Đây là năm mà công tác phòng chống thất thoát được đầu tư và quan tâm, đã mang lại hiệu quả thiết thực:

- Ghép 35 tuyến và lắp đặt 69 đồng hồ tổng để kiểm soát tỷ lệ thất thoát, đặc biệt các khu vực dân cư có đường ống lắp đặt lâu năm, các khu vực khi Công ty nhận bàn giao, hạng mục thi công kém chất lượng dẫn đến tỷ lệ thất thoát rất cao.

- Tìm và phát hiện được 102 điểm rò rỉ trên hệ thống mạng lưới cấp nước.

- Phát hiện 10 khách hàng lấy nước không qua đồng hồ.

- Kiểm định được 18.380 đồng hồ, số đồng hồ kiểm định không đạt là: 379 đồng hồ.

- Điều chỉnh áp lực trên mạng bằng các van thông minh, điều chỉnh áp lực bơm theo mức sử dụng, không để áp lực dư trên đường ống; trang bị máy nghe rò rỉ ...

Kết quả: Tỷ lệ thất thoát mạng năm 2023 của khu vực thành phố Bắc Giang là 10,37% giảm 1,93% so với 2022, Khu vực thị trấn Đồi Ngô - Lục Nam là 11,3% giảm 1,7% so với năm 2022.

* Kết quả công tác sản xuất kinh doanh năm 2023.

Khu vực thành phố Bắc Giang.

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023			So sánh 2022 %
				KH	TH	So sánh %	
1	Doanh thu nước	Tỷ đồng	155,267	163	167,795	102,94	108,07
2	Nước sạch	Triệu m ³	16,439	17,000	17,234	101,38	104,84
	- Nước Công ty	Triệu m ³	7,732	8,250	8,520	103,27	110,19
	- Nước DNP	Triệu m ³	8,707	8,750	8,714	99,59	100,08
3	Nước thương phẩm	Triệu m ³	14,400	14,900	15,446	103,66	107,26
4	Thất thoát CN	%	1,99	2,2	1,90	Giảm 0,3	giảm 0,09
	Thất thoát mạng	%	12,4	12,3	10,37	Giảm 1,93	giảm 2,03
5	Phát triển khách hàng	Đầu nối	2.657	2.500	2.555	102,2	96,1

Khu vực Lục Nam

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023			So sánh 2022 %
				KH	TH	So sánh %	
1	Doanh thu nước	Tỷ đồng	5,562	5,850	6,066	103,69	109,06
2	Nước thô	Nghìn m ³	656,3	697	719,5	103,23	109,63

3	Nước sạch	Nghìn m ³	644,6	683	700,3	102,52	108,64
4	Nước Thương phẩm	Nghìn m ³	563,4	594	621,7	104,66	110,35
5	Thất thoát CN	%	1,79	2,0	2,67	tăng 0,67	Tăng 0,88
	Thất thoát mạng	%	12,6	13	11,3	giảm 1,7	Giảm 1,3
6	Phát triển khách hàng	Đầu nổi	301	600	296	49,33	98,34

2.5. Công tác thi công xây lắp và đầu tư.

Bám sát vào nhiệm vụ chung của Công ty và tình hình phát triển đô thị, phát triển kinh tế của thành phố Bắc Giang và các huyện lân cận. Đầu năm 2023, Ban lãnh đạo đã xây dựng kế hoạch với giá trị đầu tư là 24,8 tỷ đồng.

Kết quả: Đạt 29,850 tỷ đồng, đạt 120,36% kế hoạch năm.

Cụ thể:

- Xây dựng hệ thống châm Clo tại TB nước Thô: 1,38 tỷ đồng
- Xây dựng tổ quản lý nước Đa Mai: 0,53 tỷ đồng
- Hệ thống cấp nước xã Ngọc Lý: 7,5 tỷ đồng
- Hệ thống cấp nước xã Nghĩa Trung; xã Quê Nham: 06 tỷ đồng
- Hệ thống cấp nước xã Tam Dị - Lục Nam: 3,47 tỷ đồng
- Cải tạo lắp đặt ống HDPE D200 mm theo tiến độ cải tạo Quốc lộ 31 (qua địa bàn xã Dĩnh Trì, Dĩnh Kế): 2,063 tỷ đồng
- Tuyến ống D300mm dọc đường 299, cấp nước bổ sung Thị trấn Tân An và vùng lân cận: 2,027 tỷ đồng
- Tuyến ống D300 mm đi từ thôn Sòi đi thôn Tân Mỹ xã Đồng Sơn và D31 cầu Đồng Sơn: 1,18 tỷ đồng
- Phân vùng tách mạng đánh giá thất thoát mạng lưới cấp nước: 01 tỷ đồng
- Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa các tuyến ống: 3,2 tỷ đồng
- Tuyến ống D315 cầu Á Lữ phường Trần Phú: 0,7 tỷ đồng
- Tuyến ống D315 đường 293 thay thế tuyến D200: 0,8 tỷ đồng

Các hạng mục thi công đảm bảo kỹ thuật và tiến độ, các công trình đều phát huy hiệu quả của công tác đầu tư, việc mua sắm vật tư hàng hóa theo đúng quy định của Nhà nước.

2.6. Một số chỉ tiêu tài chính.

Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, hoàn thành các nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, thanh quyết toán nội bộ đúng quy định.

Lập báo cáo tài chính đầy đủ theo quý, 6 tháng và năm theo quy định, được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập đã được Đại hội đồng cổ đông lựa chọn và báo cáo các cơ quan quản lý Nhà nước, đồng thời công bố thông tin trên Website Công ty.

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023			So sánh 2022 %
				KH	Thực hiện	So sánh %	
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	163,6	170	175,598	103,29	107,33
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	13,446	14	15,311	109,36	113,87
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	10,676	11,2	11,716	104,61	109,74
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	15,022	16	17,401	108,76	115,84
5	Nộp BHXH	Tỷ đồng	7,73	6,6	6,950	105,30	89,91
6	Thu nhập bình quân	Tr.đồng	10,3	10,3	11	106,8	106,8

2.7. Công tác thực hiện chính sách đối với người lao động.

Các chế độ về tiền lương, tiền thưởng và chính sách đối với người lao động luôn được Công ty đặc biệt quan tâm. Công ty đã bố trí sắp xếp sử dụng hợp lý số lao động hiện có, đảm bảo 100% người lao động có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định. Thu nhập bình quân toàn công ty đạt 11 triệu đồng/người/tháng, tăng 6,8% so với 2022. Công ty đã thanh toán lương đầy đủ, không có hiện tượng nợ lương. Đóng bảo hiểm cho 100% CBCNV với tổng số tiền BHXH Công ty đã nộp năm 2023 là: 6,95 tỷ đồng.

Thực hiện công tác thi đua khen thưởng, bình xét các danh hiệu thi đua hàng năm đúng thời hạn, đảm bảo tính công bằng, minh bạch.

Tổ chức khen thưởng kịp thời bằng tiền mặt cho tập thể và cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác chuyên môn: Tổng số tiền khen thưởng trong năm đã chi là 73 triệu đồng.

Trang bị bảo hộ lao động đầy đủ cho CBCNV các bộ phận theo quy định.

Môi trường làm việc luôn được đầu tư nâng cấp, mua sắm các trang thiết bị cần thiết phục vụ công tác chuyên môn, nâng cao điều kiện làm việc cho người lao động như: xây mới trụ sở làm việc cho các tổ quản lý; trang bị lắp đặt điều hòa tại các tổ quản lý nước, Nhà máy nước Bắc Giang và Xí nghiệp CN Đồi Ngô - Lục Nam.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

1. Kết quả đạt được.

Năm 2023, dịch bệnh đã được kiểm soát, Đảng bộ, Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc Công ty tập chung xây dựng các chương trình, kế hoạch, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh một cách sát thực hiệu quả cùng với sự nỗ lực cố gắng của các phòng ban chức năng cùng toàn thể CBCNV Công ty đã phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra như: Công tác sản xuất nước đảm bảo chất lượng, lưu lượng và áp lực; sử dụng hóa chất xử lý nước tiết kiệm, hiệu quả; phối hợp nhịp nhàng và chặt chẽ trong việc mua buôn nước sạch của Công ty DNP; công tác chống thất thoát, thất thu nước sạch được quan tâm và thực hiện rất hiệu quả; công tác cải tạo, đầu tư tại nhà máy và mạng được thi công đảm bảo chất lượng, kỹ thuật; doanh thu đạt và vượt kế hoạch đề ra; nguồn vốn của công ty được bảo toàn và tăng trưởng, hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, đảm bảo đầy đủ các chế độ chính sách và ổn định thu nhập cho người lao động, CBCNV yên tâm công tác và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Công ty.

Nhà chôn Clo tại trạm bơm Nước thô ngay sau khi đầu tư xây dựng hoàn thành đã phát huy hiệu quả, an toàn và ổn định trong việc xử lý chất lượng nước vào mùa khô.

Công tác đầu tư cấp nước cho xã Nghĩa Trung, xã Ngọc Lý được đánh giá là dự án đạt hiệu quả và được nhân dân hưởng ứng cao.

Dự án cấp nước cho 02 xã Tam Dị và Tiên Nha huyện Lục Nam là một trong những chủ trương và chiến lược cấp nước lâu dài của Công ty cũng đã được thi công đúng kế hoạch và tiến độ.

Công ty sử dụng 02 nguồn nước cấp chung vào hệ thống mạng lưới cấp nước, đảm bảo áp lực đủ mạnh để đưa nước đến với tất cả người dân là khách hàng của Công ty, hiện 100% khách hàng dùng nước trực tiếp của hệ thống mà không phải dùng bơm.

2. Những tồn tại hạn chế.

2.1. Những tồn tại hạn chế.

Bên cạnh kết quả đã đạt được, còn có những tồn tại, hạn chế như sau:

- Các phòng, ban còn chưa nắm bắt và cập nhật kịp thời các chế độ chính sách, quy định thay đổi mới. Vì vậy công tác tham mưu với Ban lãnh đạo còn chưa sát thực và hiệu quả, điển hình là công tác giám sát chất lượng nước theo Quy chuẩn địa phương, cụ thể là thông số của 6 tháng đầu năm 2022, Công ty phải nộp phạt theo kết luận của Thanh tra Cục quản lý môi trường Y tế.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc nhiệm vụ chuyên môn của trưởng, phó các phòng ban chưa sát sao khi giao nhiệm vụ cho CBCNV trong bộ phận (phòng): chưa có sự kiểm tra, đánh giá mức độ hoàn thành kịp thời.

- Công tác dịch vụ khách hàng:

+ Còn một số CBCNV chưa chịu khó học hỏi và nắm bắt được chuyên môn dẫn đến lúng túng khi giải đáp thắc mắc của khách hàng đặc biệt về chỉ số nước hàng tháng và chất lượng nước. Có lúc còn chậm trong việc tiếp nhận và xử lý phản ánh của khách hàng.

+ Ý thức của một số nhân viên tại các tổ quản lý nước trách nhiệm với công việc thấp, chưa có sự phân tích đánh giá chỉ số nước trên đồng hồ hàng tháng, dẫn đến nhiều trường hợp lấy nước không qua đồng hồ trong thời gian dài mới được phát hiện.

- Công tác xử lý chất lượng nước: Chưa tìm được giải pháp tối ưu để đảm bảo xử lý và sản xuất nước sạch khi một số thông số của nước thô có những thay đổi bất thường.

- Công tác chống thất thoát: Công tác điều tiết áp lực trên mạng cấp nước chưa triệt để, vẫn còn tình trạng dư áp ở một số khu vực, do công tác vận hành van điều áp thông minh chưa kịp thời.

- Chưa triển khai công tác xây dựng trụ sở mới.

- Chưa điều chỉnh được giá nước, trong khi vào 3 tháng cuối năm công ty phải thực hiện việc mua buôn nước với giá mới tăng 26%/1m³ nước, phần nào ảnh hưởng đến doanh thu của Công ty.

- Công tác khảo sát, đầu tư phát triển mạng lưới cấp nước có lúc còn thiếu tầm nhìn trong việc đánh giá cấp nước lâu dài.

2.2. Nguyên nhân của những tồn tại hạn chế

- Việc bảo vệ nguồn nước thô sông Thương không chỉ một mình Công ty làm được mà cần có sự vào cuộc của chính quyền các cấp mặc dù Công ty đã báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo xong chưa có chuyển biến.

- Chất lượng nước thô sông Thương có nhiều thông số tăng đột biến vào mùa khô do nguồn xả thải xuống sông trong khi nguồn nước bổ cập từ thượng lưu quá ít trong khi công nghệ xử lý nước tại nhà máy hiện nay vẫn theo công nghệ truyền thống.

- Công tác xây dựng trụ sở mới: Do chính sách về đất đai thường xuyên thay đổi, các thủ tục phê duyệt điều chỉnh Nghị quyết của HĐND tỉnh và Quy hoạch phải qua từng bước.

- Công tác tuyên truyền, quán triệt thực hiện nhiệm vụ đến CBCNV chưa được thường xuyên.

- Việc điều chỉnh giá nước gặp nhiều khó khăn do tình hình kinh tế nói chung đang trong giai đoạn khó khăn. Các khu cụm công nghiệp đang tiết giảm sản xuất. Công ty đang tập trung triển khai phát triển mạng lưới cấp nước tại các khu vực là khu vực nông thôn, mức sống và khả năng chi trả thấp hơn khu vực đô thị.

Nguyên nhân chủ quan:

- Ban lãnh đạo Công ty chưa quyết liệt, bám sát các ngành để tăng cường công tác bảo vệ nguồn nước sông Thương.

- Bộ phận nhà máy: chưa đề xuất được những giải pháp hiệu quả trong công tác giám sát và phát hiện nguồn xả thải làm ảnh hưởng xấu đến chất lượng nước sông vào mùa khô. Thiếu sáng tạo, chưa phát huy được vai trò của người lao động trong công tác tham mưu và thực hiện việc vận hành nhà máy, xử lý và kiểm soát chất lượng nước khi điều kiện nước sông Thương thay đổi.

- Một số lãnh đạo phòng, bộ phận chưa kiên quyết với sai phạm của cấp dưới mà còn nể nang chỉ nhắc nhở nên không tạo động lực cho nhân viên trong cùng bộ phận và sự phấn đấu của cá nhân mắc sai phạm.

- Công tác tuyên truyền, quán triệt thực hiện nhiệm vụ đến CBCNV chưa được thường xuyên.

- Một số CBCNV chưa chịu khó nghiên cứu và học hỏi về chế độ mới; ý thức kém, trách nhiệm thấp trong thực hiện công việc được giao.

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Đánh giá về tình hình kinh doanh.

Năm 2024, có thể là năm dịch bệnh vẫn tiếp tục được kiểm soát, nhưng trước tình hình kinh tế chung của cả nước và thế giới dự báo còn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, gia tăng khả năng suy thoái ngắn hạn... công tác sản xuất kinh doanh nước sạch sẽ gặp những khó khăn như sau:

- Các doanh nghiệp là khách hàng lớn của Công ty sản xuất cầm chừng, đồng nghĩa với việc cung cấp nước sạch của Công ty sụt giảm.

- Công tác phát triển khách hàng ngày càng gặp nhiều khó khăn do trên địa bàn lân cận đã được phân vùng cấp nước cho nhiều đơn vị khác. Các khu vực cấp nước mới dự kiến tiếp tục mở rộng là khu vực nông thôn, địa bàn rộng, chi phí đầu tư lớn, thời gian thi công dài nhưng nhu cầu dùng nước thấp.

- Sự cạnh tranh của các đơn vị cấp nước khu vực lân cận, đặc biệt trong phạm vi các khu công nghiệp.

- Chi phí cho sản xuất nước tăng: Do chất lượng nguồn nước thô ngày càng kém, hàm lượng chất hữu cơ, Amoni ngày càng cao nên tăng lượng hóa chất sử dụng. Giá cả vật tư ngành nước luôn thay đổi.

- Giá mua buôn nước tăng ảnh hưởng đến chi phí và lợi nhuận của Công ty.

2. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024.

2.1. Mục tiêu.

- Đảm bảo cấp nước an toàn cho khách hàng tại thành phố Bắc Giang, thị trấn Đồi Ngô và các vùng lân cận.

- Tiếp tục mở rộng mạng cấp nước và cải tạo mạng cũ để nâng cao hiệu quả của Nhà máy nước Bắc Giang, Xí nghiệp cấp nước Đồi Ngô và giảm tỷ lệ thất thoát.

- Bảo toàn nguồn vốn của Nhà nước và các cổ đông, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước.

- Xây dựng và trình duyệt phương án điều chỉnh giá nước sạch tại thành phố Bắc Giang và vùng lân cận.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động như: tiền lương, thưởng, bảo hiểm, thăm quan nghỉ mát và an sinh xã hội.

2.2. Chỉ tiêu tài chính

TT	Các chỉ tiêu	TH 2023	KH 2024	Tỷ lệ (tăng, giảm)
1	Tổng doanh thu	175 tỷ đồng	180 tỷ đồng	Tăng 2,51%
2	Lợi nhuận trước thuế	15,311 tỷ đồng	14 tỷ đồng	Giảm 8,56%
3	Lợi nhuận sau thuế	11,716 tỷ đồng	11,2 tỷ đồng	Giảm 4,4%
4	Nộp ngân sách	17,401 tỷ đồng	17,5 tỷ đồng	Tăng 0,57%
5	Nộp BHXH	6,950 tỷ đồng	07 tỷ đồng	Tăng 0,72%
6	Thu nhập BQ ng/tháng	11 Tr. đồng	11 tr. đồng	0

2.3 Chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	TH 2023	KH 2024	Tỷ lệ (tăng, giảm)
Khu vực Bắc Giang					
1	Doanh thu nước	Tỷ đồng	167,795	174,500	Tăng 4%
2	Nước sạch	Triệu m ³	17,234	17,805	Tăng 3,32%
	- Nước Công ty	Triệu m ³	8,520	9,091	Tăng 6,71 %
	- Nước DNP	Triệu m ³	8,714	8,714	0
3	Nước thương phẩm	Triệu m ³	15,446	16,157	Tăng 4,61 %
4	Tỷ lệ thất thoát + Công nghệ: + Mạng:	%	1,9 10,37	1,9 10,2	0 Giảm 0,17 %
5	Phát triển khách hàng	Đầu nối	2.555	2.000	Giảm 21,7 %

Thị trấn Đồi Ngô - Lục Nam					
1	Doanh thu:	Tỷ đồng	6,066	6,500	Tăng 7,15%
2	Nước thô	Nghìn m ³	719,5	771	Tăng 7,1%
3	Nước sạch	Nghìn m ³	700,3	748	Tăng 6,81%
4	Nước thương phẩm	Nghìn m ³	621,7	668	Tăng 7,45%
	Tỷ lệ thất thoát				
	+ Công nghệ	%	2,67	03	Tăng 0,33 %
	+ Mạng	%	11,3	12	Tăng 0,7 %
5	Phát triển khách hàng	Đầu nổi	296	800	Tăng 270%

2.4. Công tác đầu tư

Căn cứ vào phương án phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty ; căn cứ vào nhu cầu sử dụng nước sạch của thành phố Bắc Giang và các vùng lân cận.

Công ty xây dựng kế hoạch đầu tư: 21 tỷ đồng

Trong đó:

*** Xây dựng, cải tạo các khu vực sản xuất:**

- Cải tạo phân xây dựng khu xử lý

01 tỷ đồng

01 tỷ đồng

*** Phát triển cấp nước:**

- Hệ thống cấp nước cụm CN Lãng Cao

20 tỷ đồng

01 tỷ đồng

- Hệ thống cấp nước xã Ngọc Lý

2,5 tỷ đồng

- Hệ thống cấp nước còn lại của xã Nghĩa Trung – Quế Nham.

1,5 tỷ đồng

- Hệ thống cấp nước xã Tam Dị, xã Tiên Nha

5,5 tỷ đồng

- Phân vùng tách mạng đánh giá thất thoát, thất thu mạng lưới cấp nước.

2,5 tỷ đồng

- Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa các tuyến ống cấp nước

02 tỷ đồng

- Lắp đặt hệ thống bơm Tăng áp cho xã Ngọc Lý

0,5 tỷ đồng

- Tuyến ống cấp nước D300 từ đường cao tốc về đường Trường Chinh.

2,5 tỷ đồng

- Tuyến ống D300 đường Trần Hưng Đạo

02 tỷ đồng

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024, Ban lãnh đạo đề ra các giải pháp để thực hiện thành công kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

3.1. Công tác sản xuất nước:

- Tăng cường công tác quản lý và thực hiện nghiêm túc Sổ tay cấp nước an toàn để sản xuất nước an toàn, cung cấp nước cho khách hàng đảm bảo tiêu chí: Lưu lượng, áp lực và chất lượng nước.

- Duy trì công tác giám sát các nguồn xả thải ra sông Thương, phát hiện kịp thời và báo cáo với các cơ quan quản lý về các nguồn có nguy cơ làm ảnh hưởng đến chất lượng nước thô.

- Tiếp tục nghiên cứu, áp dụng các giải pháp xử lý hiệu quả, đảm bảo sản xuất nước sạch đủ nhu cầu khi Amoni trong nước thô cao bất thường.

- Tiếp tục đầu tư và áp dụng công nghệ mới tại các Nhà máy nước để nâng cao chất lượng nước và nâng cao năng suất lao động. Tăng cường công tác chỉ đạo và kiểm tra công tác bảo dưỡng máy móc của nhà máy nước Bắc Giang và XNCN Đồi Ngô.

- Công tác hóa nghiệm: Các chỉ tiêu xét nghiệm đảm bảo theo quy chuẩn QCVN 08-MT:2023/BTNMT về chất lượng nước mặt, theo Quy chuẩn địa phương QCĐP 01:2021/BG về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Giám sát và thường xuyên trao đổi với Sở Tài nguyên và Môi trường sớm có giải pháp giảm nguồn xả thải làm ô nhiễm nguồn nước sông Thương.

3.2. Công tác kinh doanh:

- Đảm bảo cấp nước đầy đủ và đạt chất lượng cho khách hàng, tiếp tục quan tâm công tác dịch vụ khách hàng như: giải quyết kịp thời các thắc mắc của khách hàng; tiếp tục vận động khách hàng trả tiền nước qua các kênh thanh toán không dùng tiền mặt, nghiên cứu và áp dụng một số dịch vụ tiện lợi cho khách hàng(như đăng ký lắp đặt mới online...)...Triển khai đến khách hàng sử dụng Zalo để gửi các thông tin đến khách hàng bằng tin nhắn Zalo và SMS. Chú trọng công tác đào tạo tại chỗ và mời giảng viên để nâng cao trình độ chuyên môn, cũng như kỹ năng giao tiếp và ứng xử với khách hàng...

- Sử dụng hiệu quả các thiết bị đã đầu tư vào mạng cấp nước và phần mềm quản lý khách hàng để tăng cường công tác chống thất thoát có hiệu quả; Nâng cao an toàn cấp nước cho Hệ thống cấp nước thành phố Bắc Giang, các vùng lân cận và thị trấn Đồi Ngô - Lục Nam.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác quản lý đồng hồ nước để quản lý sản lượng nước cung cấp, giảm thất thoát thất thu, tăng cường kiểm tra các khách hàng sử dụng nước bất thường. Kiểm tra giá biểu giá đúng với đối tượng, mục đích sử dụng, nhằm đảm bảo sự công bằng giữa các khách hàng.

- Xây dựng và sửa đổi các quy định về quản lý các đồng hồ, đồng hồ tổng và quản lý mạng, tiếp tục xúc xả các tuyến ống bằng quả nút...

- Tăng cường công tác kiểm soát lưu lượng, áp lực trên mạng qua các thiết bị tự động hóa.

- Phối hợp tốt với các bộ phận, chính quyền địa phương để phát triển khách hàng theo kế hoạch tại khu vực huyện Tân Yên, thị xã Việt Yên và thị trấn Đồi Ngô, phối hợp với Ban QLDA thành phố, các nhà thầu khi thành phố cải tạo các đường ngõ, xóm.

- Tiếp tục phân vùng sử dụng nước của DNP và Công ty, cùng bộ phận Nhà máy giám sát chất lượng nước của DNP.

3.3 Công tác chống thất thoát, thất thu:

- Tăng cường quản lý kiểm tra mạng phát hiện kịp thời những điểm vỡ, rò rỉ đường ống dưới lòng đất; áp giá nước đúng đối tượng sử dụng.

- Kiểm định đồng hồ đúng quy định, đặc biệt quan tâm đến đồng hồ lớn, thay thế đồng hồ hết niên hạn sử dụng.

- Phòng chống thất thoát tăng cường công tác nghe rò rỉ, phát hiện các điểm rò rỉ và khắc phục kịp thời.

- Tiếp tục thực hiện công tác phân vùng tách mạng, lắp đặt đồng hồ tổng để đánh giá và có giải pháp giảm thất thoát trên mạng. Thực hiện thí điểm khoán thất thoát cho đồng hồ tổng.

3.4. Công tác đầu tư:

- Công tác đầu tư phải đảm bảo đúng quy định của nhà nước, tiết kiệm và hiệu quả.

- Tăng cường công tác giám sát, nâng cao trình độ và trách nhiệm của cán bộ giám sát và các tổ trưởng thi công.

- Các tổ thực hiện đúng tiến độ, thi công theo đúng thiết kế, đảm bảo ATLĐ trong quá trình thi công.

- Thực hiện công tác giám sát của CBCNV các bộ phận được nhận tài sản để nâng cao chất lượng và hiệu quả đầu tư.

- Thực hiện công tác đánh giá sau mỗi công trình thi công, đánh giá năng lực nhà thầu, rút ra bài học kinh nghiệm.

- Bám sát vào UBND thành phố và các ngành để sớm điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất và Nghị quyết HĐND tỉnh để triển khai lập dự án xây dựng trụ sở Công ty.

3.5. Công tác khác:

- Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý nội bộ phù hợp với nhu cầu hoạt động của Công ty trình HĐQT phê duyệt. Thực hiện việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức của một số bộ phận cho phù hợp với nhiệm vụ và nâng cao hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ.

- Các phòng ban thực hành tiết kiệm: Cắt giảm chi phí không cần thiết và tối giảm mọi chi phí.

- Thực hiện nghiêm túc tập huấn về ATLĐ, xây dựng và thực hành về các quy trình về sơ cấp cứu khi xảy ra mất ATLĐ; tập huấn công tác PCCC.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công việc đối với các bộ phận để nâng cao ý thức và trách nhiệm...

- Tăng cường công tác đào tạo: Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Hiệp hội DN tỉnh và các ngành tổ chức, mời giảng viên, đào tạo tại chỗ để nâng cao tay nghề, khả năng giao tiếp với khách hàng, sử dụng những công nghệ mới trong sản xuất kinh doanh và nắm bắt được các chế độ chính sách mới.

- Tăng cường giao lưu học hỏi kinh nghiệm trong quản lý, vận hành và ứng dụng khoa học công nghệ mới của các Công ty cấp nước trong ngành.

- Các phòng ban, nhà máy, xí nghiệp: căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ xây dựng quy chế hoạt động của bộ phận nhằm nâng cao chất lượng công việc và công tác sản xuất kinh doanh, tham mưu lãnh đạo công ty thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả cao và đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Báo Bắc Giang và Đài PT và TH tỉnh tuyên truyền để người dân hiểu và yên tâm khi sử dụng nước của Công ty.

- Mỗi lãnh đạo quản lý, trưởng phó các phòng ban bộ phận và mỗi cán bộ công nhân viên trong Công ty phải nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực hiện

nhiệm vụ, nghiên cứu, học hỏi về các chính sách mới và có nghĩa vụ chấp hành chế độ, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của địa phương và các quy định, quy chế của Công ty, hạn chế tối đa các trường hợp vi phạm Pháp lệnh dân số KHHGD sinh con thứ 3.

- Trưởng các phòng ban thực hiện nghiêm túc trong bình xét xếp loại hàng tháng. Các phòng ban cần có sự chủ động, phối kết hợp chặt chẽ khi thực hiện công việc.

- Củng cố các tổ chức đoàn thể hoạt động đúng chức năng, thông qua đoàn thể tuyên truyền phát động các phong trào thi đua thiết thực hiệu quả, có mốc thời gian, có chỉ tiêu cụ thể và sau mỗi đợt thi đua có tổng kết đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ có đạt được mục tiêu hay không và cần khắc phục những mặt nào.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2024. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty cùng toàn thể CBCNV Công ty Cổ phần nước sạch Bắc Giang quyết tâm phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu: VT; Hồ sơ ĐH.



Trần Đăng Điều